

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590001	Lê Ngọc Thảo	Ái	Nữ	11/11/2008	12A02	
2	590002	Phùng Khả	Ái	Nữ	12/11/2008	12A04	
3	590003	Quách Khả	Ái	Nữ	21/03/2008	12A03	
4	590004	Trần Tuệ	Ái	Nữ	08/06/2008	12A03	
5	590005	Âu Thúy	An	Nữ	12/06/2008	12A13	
6	590006	Nguyễn Hà Bảo	An	Nữ	16/04/2008	12A14	
7	590007	Tô Nguyễn Bình	An	Nữ	03/04/2008	12A06	
8	590008	Trần Bình	An	Nữ	30/04/2008	12A08	
9	590009	Trần Vân	An	Nữ	20/08/2007	12A13	
10	590010	Triệu Thuý	An	Nữ	29/12/2008	12A10	
11	590011	Trịnh Thái	An	Nữ	11/09/2008	12A09	
12	590012	Bá Ngọc Phương	Anh	Nữ	12/01/2008	12A06	
13	590013	Bùi Vũ Tuyết Nguyệt	Anh	Nữ	28/11/2008	12A04	
14	590014	Danh Nguyễn Phương	Anh	Nữ	17/10/2008	12A06	
15	590015	Dương Ngọc Bảo	Anh	Nữ	22/10/2008	12A05	
16	590016	Dương Trúc	Anh	Nữ	08/12/2008	12A01	
17	590017	Hồ Lâm Đăng	Anh	Nam	05/10/2008	12A03	
18	590018	Huỳnh Quốc	Anh	Nam	02/01/2008	12A09	
19	590019	Lữ Ngọc Nguyên	Anh	Nữ	08/01/2008	12A09	
20	590020	Ngô Thị Quế	Anh	Nữ	26/02/2008	12A14	
21	590021	Nguyễn Đông	Anh	Nam	18/08/2008	12A10	
22	590022	Nguyễn Đức	Anh	Nam	22/05/2008	12A02	
23	590023	Nguyễn Hoàng Mai	Anh	Nữ	05/01/2008	12A12	
24	590024	Nguyễn Hồng	Anh	Nữ	29/07/2008	12A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590025	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	02/06/2008	12A07	
2	590026	Nguyễn Thị Mai	Anh	Nữ	23/09/2008	12A13	
3	590027	Ông Phương	Anh	Nữ	11/12/2008	12A05	
4	590028	Phạm Thị Mai	Anh	Nữ	23/05/2008	12A10	
5	590029	Quách Mỹ	Anh	Nữ	25/08/2008	12A01	
6	590030	Quách Nguyễn Phương	Anh	Nữ	15/10/2008	12A05	
7	590031	Tô Lan	Anh	Nữ	21/10/2008	12A03	
8	590032	Trần Quốc	Anh	Nam	11/03/2008	12A03	
9	590033	Trần Trâm	Anh	Nữ	18/08/2008	12A14	
10	590034	Huỳnh Ngọc	Ánh	Nữ	12/07/2008	12A05	
11	590035	Huỳnh Thanh	Ân	Nam	28/06/2008	12A04	
12	590036	Trần Ngọc Gia	Ân	Nữ	26/05/2008	12A07	
13	590037	Dương Quang	Bảo	Nam	12/12/2008	12A11	
14	590038	Lê Tấn Thái	Bảo	Nam	02/05/2008	12A03	
15	590039	Lục Tấn	Bảo	Nam	22/01/2008	12A12	
16	590040	Nguyễn Trần Gia	Bảo	Nam	30/01/2008	12A10	
17	590041	Thạch Thái	Bảo	Nam	10/01/2008	12A06	
18	590042	Trang Huỳnh Quốc	Bảo	Nam	01/01/2008	12A04	
19	590043	Huỳnh Tiểu	Băng	Nữ	26/05/2008	12A09	
20	590044	Huỳnh Khánh	Biểu	Nam	23/02/2008	12A04	
21	590045	Ông Quốc	Bình	Nam	27/06/2008	12A04	
22	590046	Vương Quân	Bình	Nam	19/09/2008	12A06	
23	590047	Lưu Nguyễn	Cát	Nam	13/07/2008	12A01	
24	590048	Trần Mỹ	Cầm	Nữ	01/11/2008	12A05	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590049	Dương Ngọc Hoàng	Châu	Nữ	31/07/2008	12A10	
2	590050	Lý Hoàng Minh	Châu	Nữ	04/06/2008	12A05	
3	590051	Lý Ngọc Bảo	Châu	Nữ	15/12/2008	12A11	
4	590052	Trang Minh	Châu	Nữ	23/01/2008	12A11	
5	590053	Phạm Lê Phương	Chi	Nữ	10/07/2008	12A12	
6	590054	Trần Lan	Chi	Nữ	15/11/2008	12A06	
7	590055	Phạm Minh	Chiến	Nam	09/07/2008	12A12	
8	590056	Huỳnh Tuấn	Cường	Nam	31/08/2008	12A04	
9	590057	Nguyễn Thiện	Cường	Nam	21/02/2008	12A08	
10	590058	Đặng Thành	Danh	Nam	23/11/2008	12A13	
11	590059	Bùi Thị Ngọc	Diễm	Nữ	22/07/2008	12A14	
12	590060	Nguyễn Sơn Ngọc	Diễm	Nữ	29/09/2008	12A04	
13	590061	Nguyễn Ngọc	Diệp	Nữ	01/12/2008	12A04	
14	590062	Lý Lâm Phương	Dung	Nữ	17/05/2008	12A02	
15	590063	Phạm Thị Thùy	Dung	Nữ	30/09/2008	12A14	
16	590064	Nguyễn Hoài Trung	Dũng	Nam	23/07/2008	12A04	
17	590065	Bùi Trần Anh	Duy	Nam	26/05/2008	12A12	
18	590066	Trần Bảo	Duy	Nam	07/07/2008	12A11	
19	590067	Trần Thanh	Duy	Nam	14/05/2008	12A10	
20	590068	Trần Phước	Đại	Nam	27/07/2008	12A01	
21	590069	Trần Quốc	Đại	Nam	19/11/2008	12A10	
22	590070	Trần Tấn	Đại	Nam	24/12/2008	12A12	
23	590071	Danh Thị Hạnh	Đan	Nữ	01/01/2007	12A09	
24	590072	Hồ Ngọc	Đang	Nữ	02/02/2008	12A01	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590073	Nguyễn Hoàng Cẩm	Đào	Nữ	27/04/2008	12A03	
2	590074	Liêu Tấn	Đạt	Nam	18/01/2008	12A02	
3	590075	Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	09/01/2008	12A05	
4	590076	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	29/06/2008	12A01	
5	590077	Quách Tấn	Đạt	Nam	13/01/2008	12A01	
6	590078	Thạch Diệp Tiến	Đạt	Nam	01/05/2008	12A04	
7	590079	Thạch Thành	Đạt	Nam	26/02/2008	12A04	
8	590080	Trần Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	02/06/2008	12A02	
9	590081	Võ Tiến	Đạt	Nam	14/11/2008	12A11	
10	590082	Vũ Tiến	Đạt	Nam	13/04/2008	12A03	
11	590083	Vương Quân	Đạt	Nam	13/01/2008	12A08	
12	590084	Cao Hải	Đăng	Nam	10/10/2008	12A10	
13	590085	Lâm Trang Bảo	Đăng	Nam	09/06/2008	12A05	
14	590086	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	11/04/2008	12A13	
15	590087	Trần Khánh	Đăng	Nam	04/11/2008	12A09	
16	590088	Chung Nghi	Đình	Nữ	12/06/2008	12A05	
17	590089	Lê Ngọc Khánh	Đoan	Nữ	07/07/2008	12A02	
18	590090	Nguyễn Ngụ Minh	Đức	Nam	22/09/2008	12A08	
19	590091	Trần Dịch	Gia	Nam	01/02/2006	12A13	
20	590092	Trần Gia	Gia	Nữ	24/01/2008	12A04	
21	590093	Đặng Vũ Trường	Giang	Nam	13/01/2008	12A10	
22	590094	Nguyễn Võ Trường	Giang	Nam	24/11/2008	12A14	
23	590095	Huỳnh Thanh	Hạ	Nữ	17/06/2007	12A09	
24	590096	Lâm Chí	Hải	Nam	16/08/2008	12A13	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590097	Nguyễn Mạnh	Hào	Nam	08/05/2008	12A02	
2	590098	Trương Thị Huệ	Hào	Nữ	02/12/2008	12A04	
3	590099	Quách Gia	Hạo	Nam	10/01/2008	12A14	
4	590100	Bùi Ngọc	Hân	Nữ	02/04/2008	12A06	
5	590101	Diệp Ngọc	Hân	Nữ	23/04/2008	12A10	
6	590102	Dương Gia	Hân	Nữ	28/09/2008	12A14	
7	590103	Hồ Ngọc	Hân	Nữ	18/01/2008	12A01	
8	590104	Huỳnh Gia	Hân	Nữ	04/05/2008	12A12	
9	590105	Huỳnh Thị Gia	Hân	Nữ	26/07/2008	12A04	
10	590106	Huỳnh Thị Mai	Hân	Nữ	09/12/2008	12A11	
11	590107	Kim Bảo	Hân	Nữ	20/06/2008	12A10	
12	590108	Lâm Gia	Hân	Nữ	20/12/2008	12A13	
13	590109	Lê Khả	Hân	Nữ	21/05/2008	12A11	
14	590110	Lê Ngọc	Hân	Nữ	03/04/2008	12A02	
15	590111	Lê Thanh	Hân	Nữ	19/10/2008	12A01	
16	590112	Lý Ngọc	Hân	Nữ	06/08/2008	12A04	
17	590113	Lý Quách Gia	Hân	Nữ	21/07/2008	12A03	
18	590114	Nguyễn Đăng Gia	Hân	Nữ	28/11/2008	12A07	
19	590115	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	27/07/2008	12A09	
20	590116	Nguyễn Mỹ	Hân	Nữ	04/01/2008	12A13	
21	590117	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	17/10/2008	12A08	
22	590118	Ong Gia	Hân	Nữ	04/07/2008	12A12	
23	590119	Phạm Khả	Hân	Nữ	08/04/2008	12A08	
24	590120	Phan Phương	Hân	Nữ	28/01/2008	12A01	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590121	Trang Gia	Hân	Nữ	10/01/2008	12A14	
2	590122	Trần Gia	Hân	Nữ	26/03/2008	12A02	
3	590123	Trịnh Bảo	Hân	Nữ	20/08/2008	12A08	
4	590124	Trịnh Đình Bảo	Hân	Nữ	18/02/2008	12A09	
5	590125	Bùi Thanh	Hậu	Nam	07/01/2008	12A12	
6	590126	Lâm Thảo	Hiền	Nữ	04/03/2008	12A07	
7	590127	Lê Quốc	Hiền	Nam	20/12/2008	12A06	
8	590128	Bùi Trần Trung	Hiếu	Nam	12/06/2008	12A07	
9	590129	Đỗ Trung	Hiếu	Nam	06/06/2008	12A13	
10	590130	Dương Xuân	Hoa	Nữ	01/12/2008	12A05	
11	590131	Trần Thị Tuyết	Hoa	Nữ	09/01/2008	12A10	
12	590132	Trịnh Phương	Hoa	Nữ	01/03/2008	12A01	
13	590133	Trương Mỹ	Hoa	Nữ	04/03/2008	12A03	
14	590134	Quách Gia	Hòa	Nam	01/11/2008	12A12	
15	590135	Trần Ngọc	Hòa	Nữ	28/02/2008	12A08	
16	590136	Dương Minh	Hoàng	Nam	06/03/2008	12A05	
17	590137	Hà Huy	Hoàng	Nam	07/12/2008	12A10	
18	590138	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	01/08/2008	12A08	
19	590139	Nguyễn Châu Hồng	Huệ	Nữ	08/05/2008	12A13	
20	590140	Đoàn Gia	Huy	Nam	08/10/2008	12A11	
21	590141	Đỗ Đình	Huy	Nam	10/10/2008	12A10	
22	590142	Huỳnh Bảo	Huy	Nam	13/02/2008	12A12	
23	590143	Huỳnh Gia	Huy	Nam	05/11/2008	12A04	
24	590144	Lâm Gia	Huy	Nam	12/02/2008	12A06	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590145	Lâm Minh	Huy	Nam	13/02/2008	12A13	
2	590146	Lê Nhật	Huy	Nam	09/02/2007	12A10	
3	590147	Phạm Nguyễn Quan	Huy	Nam	07/01/2008	12A04	
4	590148	Vưu Quốc	Huy	Nam	05/06/2008	12A01	
5	590149	Hoàng Nguyễn Thu	Huyền	Nữ	24/06/2008	12A02	
6	590150	Lâm Thái	Hung	Nam	09/05/2008	12A06	
7	590151	Nguyễn Gia	Hung	Nam	10/08/2008	12A11	
8	590152	Nguyễn Phúc	Hung	Nam	11/11/2008	12A02	
9	590153	Trần Chấn	Hung	Nam	20/03/2008	12A11	
10	590154	Trần Kiên	Hung	Nam	07/09/2008	12A03	
11	590155	Trần Tấn	Hung	Nam	15/04/2008	12A10	
12	590156	Trần Tường	Hung	Nam	26/05/2008	12A12	
13	590157	Trịnh Nguyễn	Hung	Nam	19/07/2008	12A05	
14	590158	Viên Gia	Hung	Nam	11/10/2008	12A12	
15	590159	Võ Thiên	Hương	Nữ	15/09/2008	12A13	
16	590160	Huỳnh Hoàng	Hy	Nam	09/01/2008	12A08	
17	590161	Trần Huỳnh Gia	Hy	Nữ	16/11/2008	12A03	
18	590162	Nguyễn Huỳnh Phúc	Hỷ	Nam	17/01/2008	12A03	
19	590163	Nguyễn Thái Hoàng	Kha	Nam	23/05/2008	12A10	
20	590164	Trương Trọng	Kha	Nam	14/11/2008	12A14	
21	590165	Nguyễn Quốc	Khải	Nam	20/11/2008	12A01	
22	590166	Trần Ngô Huỳnh	Khải	Nam	28/08/2008	12A10	
23	590167	Dương Chí	Khang	Nam	26/02/2008	12A11	
24	590168	Hà Hoàng	Khang	Nam	13/01/2008	12A03	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590169	Hà Nguyễn Duy	Khang	Nam	02/09/2008	12A12	
2	590170	Huỳnh Bảo	Khang	Nam	19/12/2008	12A02	
3	590171	Lê Duy	Khang	Nam	17/01/2008	12A10	
4	590172	Nguyễn An	Khang	Nam	29/09/2008	12A13	
5	590173	Nguyễn Phúc	Khang	Nam	10/09/2008	12A06	
6	590174	Phan Quốc	Khang	Nam	25/06/2008	12A01	
7	590175	Thạch Minh	Khang	Nam	01/04/2008	12A06	
8	590176	Tiết Duy	Khang	Nam	24/06/2008	12A02	
9	590177	Tổng Phúc	Khang	Nam	30/07/2008	12A11	
10	590178	Tổng Triệu	Khang	Nam	01/06/2008	12A04	
11	590179	Trương Huỳnh Hoàng	Khang	Nam	02/02/2008	12A06	
12	590180	Võ Duy	Khang	Nam	16/12/2008	12A02	
13	590181	Lê Diễm	Khanh	Nữ	14/07/2008	12A07	
14	590182	Hồ Ngọc Mỹ	Khánh	Nữ	23/11/2008	12A07	
15	590183	Lữ Hồng	Khánh	Nam	25/11/2008	12A05	
16	590184	Nguyễn Huỳnh Bảo	Khánh	Nam	15/11/2008	12A11	
17	590185	Nguyễn Gia	Khiêm	Nam	27/06/2008	12A10	
18	590186	Nguyễn Dương Minh	Khiết	Nữ	09/10/2008	12A01	
19	590187	Bùi Ngọc Minh	Khoa	Nam	03/12/2008	12A11	
20	590188	Diệc Anh	Khoa	Nam	10/12/2008	12A04	
21	590189	Phạm Đăng	Khoa	Nam	23/11/2008	12A01	
22	590190	Trịnh Đăng	Khoa	Nam	20/10/2008	12A02	
23	590191	Đỗ Minh	Khôi	Nam	01/01/2008	12A14	
24	590192	Nguyễn Anh	Khôi	Nam	02/03/2008	12A04	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590193	Phạm Đình	Khôi	Nam	21/07/2008	12A12	
2	590194	Phan Lê Anh	Khôi	Nam	08/09/2008	12A08	
3	590195	Võ Minh	Khôi	Nam	27/09/2008	12A10	
4	590196	Nguyễn Minh	Khuê	Nữ	01/01/2008	12A09	
5	590197	Tô An	Khuyên	Nữ	21/05/2008	12A10	
6	590198	Nguyễn Quang	Khương	Nam	23/08/2008	12A11	
7	590199	Lâm Trung	Kiên	Nam	25/10/2008	12A12	
8	590200	Đinh Hiếu	Kiệt	Nam	23/08/2008	12A12	
9	590201	Hồ Tuấn	Kiệt	Nam	23/01/2008	12A06	
10	590202	Huỳnh Anh	Kiệt	Nam	18/03/2008	12A07	
11	590203	La Tuấn	Kiệt	Nam	22/03/2008	12A10	
12	590204	Hứa Thanh	Kiều	Nữ	06/09/2008	12A11	
13	590205	Đỗ Nguyễn Hoàng	Kim	Nữ	26/01/2008	12A05	
14	590206	Huỳnh Nguyễn Thuyên	Kim	Nữ	26/12/2008	12A11	
15	590207	Hứa Thiên	Kim	Nữ	20/10/2008	12A08	
16	590208	Ngô Hoàng Mỹ	Kim	Nữ	22/10/2008	12A01	
17	590209	Phạm Nguyễn Như	Kim	Nữ	01/09/2008	12A09	
18	590210	Dương Nhã	Kỳ	Nữ	24/07/2008	12A06	
19	590211	Trần Khánh	Lạc	Nữ	10/05/2008	12A07	
20	590212	Trương Gia	Lạc	Nam	15/04/2008	12A03	
21	590213	Châu Ngọc	Lam	Nữ	05/04/2008	12A09	
22	590214	Đái Thanh	Lam	Nữ	15/03/2008	12A07	
23	590215	Nguyễn Trần Thiên	Lam	Nữ	16/10/2008	12A14	
24	590216	Mạch	Lâm	Nam	11/01/2008	12A04	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590217	Nguyễn Hoài	Lâm	Nam	07/05/2008	12A07	
2	590218	Trần Vương	Lâm	Nam	30/08/2008	12A06	
3	590219	Trang Gia	Lập	Nam	14/05/2008	12A07	
4	590220	Lê Mỹ	Linh	Nữ	29/01/2008	12A09	
5	590221	Nguyễn Hà	Linh	Nữ	20/10/2008	12A12	
6	590222	Nguyễn Lâm Ái	Linh	Nữ	15/11/2008	12A13	
7	590223	Nguyễn Lê Hoàng	Linh	Nữ	09/01/2008	12A02	
8	590224	Nguyễn Ngọc	Linh	Nữ	23/12/2008	12A09	
9	590225	Nguyễn Ngọc Như	Linh	Nữ	28/01/2008	12A08	
10	590226	Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	03/11/2008	12A01	
11	590227	Nguyễn Trần Khánh	Linh	Nữ	10/04/2008	12A03	
12	590228	Trịnh Vũ Khánh	Linh	Nữ	13/05/2008	12A10	
13	590229	Đặng Lê Hồng	Loan	Nữ	19/08/2007	12A11	
14	590230	Nguyễn Thuý	Loan	Nữ	11/03/2008	12A11	
15	590231	Huỳnh Đình Bảo	Long	Nam	24/10/2008	12A02	
16	590232	Lại Phước Hoàng	Long	Nam	21/12/2008	12A01	
17	590233	Nguyễn Hiệu Gia	Long	Nam	27/09/2008	12A12	
18	590234	Triệu Kim	Long	Nam	13/12/2008	12A11	
19	590235	Cao Phước	Lộc	Nam	26/01/2008	12A14	
20	590236	Đặng Minh	Lộc	Nam	27/05/2008	12A03	
21	590237	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	23/02/2008	12A02	
22	590238	Phạm Thiên	Lộc	Nam	20/08/2008	12A08	
23	590239	Mạch Tiến	Lợi	Nam	04/03/2008	12A13	
24	590240	Trịnh Nguyễn Thiên	Luân	Nam	21/02/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590241	Đỗ Trúc	Mai	Nữ	05/12/2008	12A12	
2	590242	Lý Xuân	Mai	Nữ	12/01/2008	12A07	
3	590243	Nguyễn Thị Trúc	Mai	Nữ	11/12/2008	12A09	
4	590244	Nguyễn Thị Trúc	Mai	Nữ	30/05/2007	12A10	
5	590245	Nguyễn Tuyết	Mai	Nữ	25/01/2008	12A09	
6	590246	Trần Nguyễn Như	Mai	Nữ	23/05/2008	12A13	
7	590247	Nguyễn Cao Gia	Mẫn	Nữ	01/12/2008	12A08	
8	590248	Quách Huệ	Mẫn	Nữ	01/12/2008	12A02	
9	590249	Trần Gia	Mẫn	Nữ	10/02/2008	12A08	
10	590250	Hồ Anh	Minh	Nam	30/04/2008	12A09	
11	590251	Lê Dương Hoàng	Minh	Nam	25/08/2008	12A13	
12	590252	Lê Mỹ Ngọc	Minh	Nữ	01/01/2005	12A13	
13	590253	Lý Tuấn	Minh	Nam	11/03/2008	12A02	
14	590254	Quách Tú	Minh	Nữ	07/01/2008	12A10	
15	590255	Trần Lưu Ánh	Minh	Nữ	18/04/2008	12A11	
16	590256	Triệu Văn	Minh	Nam	10/04/2008	12A11	
17	590257	Lâm Thảo	My	Nữ	12/03/2008	12A14	
18	590258	Liên Trần Khánh	My	Nữ	12/09/2008	12A01	
19	590259	Lý Thị Hải	My	Nữ	26/12/2008	12A05	
20	590260	Phạm Hoàng Thảo	My	Nữ	11/06/2008	12A09	
21	590261	Phương Thảo	My	Nữ	19/12/2008	12A01	
22	590262	Trần Ngọc Khánh	My	Nữ	07/03/2008	12A07	
23	590263	Lâm Hoàng	Mỹ	Nữ	17/05/2008	12A03	
24	590264	Lê Hoàng	Nam	Nam	20/01/2008	12A04	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590265	Mã Thành	Nam	Nam	18/09/2008	12A10	
2	590266	Nguyễn Hà Quốc	Nam	Nam	28/04/2008	12A06	
3	590267	Nguyễn Thành	Nam	Nam	24/07/2008	12A02	
4	590268	Trần Thị Huỳnh	Nga	Nữ	11/07/2008	12A06	
5	590269	Lê Thị Hồng	Ngà	Nữ	10/01/2008	12A03	
6	590270	Đặng Kim	Ngân	Nữ	15/10/2008	12A02	
7	590271	Đặng Thanh	Ngân	Nữ	23/03/2008	12A08	
8	590272	Đỗ Thị Ngọc	Ngân	Nữ	22/01/2008	12A08	
9	590273	Hà Kim	Ngân	Nữ	01/01/2008	12A05	
10	590274	Huỳnh Thanh	Ngân	Nữ	11/07/2008	12A09	
11	590275	Hứa Triết Kim	Ngân	Nữ	01/12/2008	12A05	
12	590276	Lục Thị Mỹ	Ngân	Nữ	25/10/2008	12A05	
13	590277	Mai Thị Thanh	Ngân	Nữ	30/07/2008	12A12	
14	590278	Mai Tuyết	Ngân	Nữ	15/11/2008	12A10	
15	590279	Ngô Mỹ	Ngân	Nữ	12/11/2008	12A11	
16	590280	Nguyễn Hải	Ngân	Nữ	18/01/2008	12A06	
17	590281	Nguyễn Hồ Phước	Ngân	Nữ	16/04/2008	12A11	
18	590282	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	30/03/2008	12A09	
19	590283	Nguyễn Thái Ngọc	Ngân	Nữ	06/08/2008	12A12	
20	590284	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	07/10/2008	12A13	
21	590285	Nguyễn Trương Tuyết	Ngân	Nữ	25/07/2008	12A10	
22	590286	Tiêu Kim	Ngân	Nữ	04/02/2008	12A02	
23	590287	Trần Quế	Ngân	Nữ	03/09/2008	12A05	
24	590288	Trần Hoàng	Ngân	Nữ	26/03/2008	12A12	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590289	Trần Kim Thảo	Ngân	Nữ	06/11/2008	12A02	
2	590290	Trần Lâm Kim	Ngân	Nữ	19/05/2008	12A01	
3	590291	Trịnh Thanh	Ngân	Nữ	24/02/2008	12A03	
4	590292	Vương Tú	Ngân	Nữ	14/06/2008	12A14	
5	590293	Nguyễn Hồ Phương	Nghi	Nữ	22/01/2008	12A01	
6	590294	Nguyễn Lê Mẫn	Nghi	Nữ	15/10/2008	12A02	
7	590295	Quách Phương	Nghi	Nữ	02/05/2008	12A10	
8	590296	Trần Phương	Nghi	Nữ	09/04/2008	12A04	
9	590297	Trần Thị Đình	Nghi	Nữ	25/03/2008	12A03	
10	590298	Trương Phương	Nghi	Nữ	23/03/2008	12A07	
11	590299	Nguyễn Hữu	Nghĩa	Nam	21/05/2008	12A11	
12	590300	Bùi Đăng	Ngọc	Nam	02/01/2008	12A02	
13	590301	Bùi Yến	Ngọc	Nữ	09/01/2008	12A06	
14	590302	Đặng Mỹ	Ngọc	Nữ	26/09/2008	12A11	
15	590303	Hà Bảo	Ngọc	Nữ	22/04/2008	12A08	
16	590304	Hồ Lê Hồng	Ngọc	Nữ	12/04/2008	12A13	
17	590305	Lê Huỳnh Phương	Ngọc	Nữ	10/07/2008	12A12	
18	590306	Lê Khánh	Ngọc	Nữ	05/05/2008	12A07	
19	590307	Lưu Mỹ	Ngọc	Nữ	07/05/2008	12A04	
20	590308	Mạch Trần Yến	Ngọc	Nữ	07/05/2008	12A09	
21	590309	Nguyễn Hoài Bảo	Ngọc	Nữ	16/07/2008	12A05	
22	590310	Nguyễn Lưu Như	Ngọc	Nữ	13/06/2008	12A01	
23	590311	Nguyễn Ngô Như	Ngọc	Nữ	11/11/2008	12A01	
24	590312	Nguyễn Thụy Bích	Ngọc	Nữ	13/01/2008	12A05	

Danh sách này có 24 học sinh.

DANH SÁCH HỌC SINH

KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Phòng 14 - Môn Văn-Toán -Lí-Tổng Anh- Sử

Khóa ngày: 29/12/2025

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590313	Nguyễn Trương Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	27/05/2008	12A10	
2	590314	Phạm Đỗ Như Ngọc	Nữ	09/12/2008	12A08	
3	590315	Phan Bửu Ngọc	Nữ	25/10/2008	12A14	
4	590316	Trần Ánh Ngọc	Nữ	11/03/2008	12A02	
5	590317	Trần Mỹ Ngọc	Nữ	13/12/2008	12A11	
6	590318	Trương Bảo Ngọc	Nữ	22/07/2008	12A08	
7	590319	Trương Thanh Ngọc	Nữ	11/12/2008	12A12	
8	590320	Văn Nguyễn Kim Ngọc	Nữ	17/05/2008	12A11	
9	590321	Vương Mỹ Ngọc	Nữ	18/02/2008	12A08	
10	590322	Hứa Huỳnh Minh Ngôn	Nam	05/04/2008	12A13	
11	590323	Dương Gia Bảo Nguyên	Nữ	03/02/2008	12A02	
12	590324	Huỳnh Mạnh Nguyên	Nam	13/10/2008	12A12	
13	590325	Quách Chí Nguyên	Nam	20/07/2008	12A10	
14	590326	Trần Lâm Thái Nguyên	Nữ	05/09/2008	12A14	
15	590327	Trần Tú Nguyên	Nữ	18/11/2008	12A13	
16	590328	Trang Thanh Nhã	Nữ	30/11/2008	12A09	
17	590329	Lý Thanh Nhân	Nữ	26/10/2008	12A10	
18	590330	Huỳnh Trọng Nhân	Nam	02/11/2008	12A09	
19	590331	Nguyễn Hữu Nhân	Nam	19/08/2008	12A05	
20	590332	Nguyễn Trọng Nhân	Nam	07/03/2008	12A08	
21	590333	Cao Quang Nhật	Nam	15/12/2008	12A01	
22	590334	Châu Minh Nhật	Nam	25/07/2008	12A01	
23	590335	Cao Thị Yến Nhi	Nữ	21/12/2008	12A13	
24	590336	Điền Tuyết Nhi	Nữ	20/02/2008	12A12	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590337	Hứa Trần Uyển	Nhi	Nữ	10/01/2008	12A07	
2	590338	Lâm Khả	Nhi	Nữ	10/06/2008	12A04	
3	590339	Lê Ái	Nhi	Nữ	17/07/2008	12A01	
4	590340	Ngô Phương	Nhi	Nữ	24/06/2008	12A13	
5	590341	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	Nữ	25/09/2008	12A01	
6	590342	Nguyễn Ngọc Phương	Nhi	Nữ	29/11/2008	12A09	
7	590343	Tạ Thị Yến	Nhi	Nữ	01/01/2008	12A09	
8	590344	Triệu Yến	Nhi	Nữ	15/11/2008	12A10	
9	590345	Trương Bình	Nhi	Nữ	30/07/2008	12A02	
10	590346	Trương Mẫn	Nhi	Nữ	19/12/2008	12A02	
11	590347	Võ Thị Bình	Nhi	Nữ	05/12/2008	12A07	
12	590348	Võ Ý	Nhi	Nữ	13/08/2008	12A01	
13	590349	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	28/07/2008	12A07	
14	590350	Phạm Huỳnh Hồng	Nhung	Nữ	28/01/2008	12A10	
15	590351	Bùi Phạm Quỳnh	Như	Nữ	26/06/2008	12A07	
16	590352	Điền Lâm Tuyết	Như	Nữ	22/01/2008	12A03	
17	590353	Huỳnh	Như	Nữ	22/10/2008	12A06	
18	590354	Lý Tú	Như	Nữ	01/01/2008	12A11	
19	590355	Ngô Võ Huỳnh	Như	Nữ	25/03/2008	12A09	
20	590356	Phan Tú	Như	Nữ	26/09/2008	12A07	
21	590357	Quách Tố	Như	Nữ	04/12/2008	12A04	
22	590358	Trần Hoàng	Như	Nữ	11/07/2008	12A13	
23	590359	Trần Huỳnh Tú	Như	Nữ	27/11/2008	12A08	
24	590360	Trần Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	04/07/2008	12A12	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590361	Trần Ngọc Thảo	Như	Nữ	13/12/2008	12A06	
2	590362	Trần Tâm	Như	Nữ	03/03/2008	12A14	
3	590363	Trần Thị Bích	Như	Nữ	04/07/2008	12A05	
4	590364	Trần Hồng	Pha	Nữ	13/07/2008	12A11	
5	590365	Ca Thành	Phát	Nam	06/09/2008	12A03	
6	590366	Nguyễn Đại	Phát	Nam	24/04/2008	12A12	
7	590367	Nguyễn Hoàng	Phát	Nam	03/10/2008	12A06	
8	590368	Nguyễn Thành	Phát	Nam	03/06/2008	12A13	
9	590369	Nhâm Tấn	Phát	Nữ	09/12/2008	12A12	
10	590370	Trần Trường	Phát	Nam	26/01/2008	12A06	
11	590371	Huỳnh Nhật	Phi	Nam	07/05/2008	12A03	
12	590372	Lâm Hồng	Phong	Nam	25/11/2008	12A11	
13	590373	Lý Lợi Lâm	Phong	Nam	01/01/2008	12A04	
14	590374	Trần Vũ	Phong	Nam	03/07/2008	12A12	
15	590375	Trịnh Thái	Phong	Nam	30/07/2008	12A06	
16	590376	Lâm Phôi	Phôi	Nữ	06/03/2008	12A10	
17	590377	Lý Đắc	Phú	Nam	24/01/2008	12A02	
18	590378	Quách Thành	Phú	Nam	09/01/2008	12A04	
19	590379	Thạch Minh	Phú	Nam	23/07/2008	12A06	
20	590380	Trần Khải	Phú	Nam	23/09/2008	12A03	
21	590381	Hà Kỳ	Phúc	Nam	06/05/2008	12A02	
22	590382	Ngô Vĩnh	Phúc	Nam	28/03/2008	12A01	
23	590383	Kha Kim	Phụng	Nữ	04/10/2008	12A07	
24	590384	Lâm Kim	Phụng	Nữ	23/10/2008	12A14	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590385	Lý Tiểu	Phụng	Nữ	27/04/2008	12A14	
2	590386	Nguyễn Châu Phi	Phụng	Nữ	07/01/2008	12A13	
3	590387	Trịnh Kim	Phụng	Nữ	05/12/2008	12A14	
4	590388	Huỳnh Thiện	Phước	Nam	18/03/2008	12A03	
5	590389	Hứa Vũ Tấn	Phước	Nam	17/06/2008	12A01	
6	590390	Huỳnh Lê Trúc	Phương	Nữ	03/10/2008	12A08	
7	590391	Nguyễn Mai	Phương	Nữ	23/09/2008	12A05	
8	590392	Nguyễn Trúc	Phương	Nữ	18/01/2008	12A06	
9	590393	Ông Lan	Phương	Nữ	23/05/2008	12A10	
10	590394	Tào Minh	Phương	Nữ	07/03/2008	12A08	
11	590395	Trần Ngọc Tuyết	Phương	Nữ	01/07/2008	12A05	
12	590396	Đoàn Nguyễn Duy	Quang	Nam	14/09/2008	12A06	
13	590397	Nguyễn Nhật	Quang	Nam	03/09/2008	12A01	
14	590398	Võ Nguyễn Đăng	Quang	Nam	22/02/2008	12A13	
15	590399	Nguyễn Cao Hoàng	Quân	Nam	11/08/2008	12A08	
16	590400	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	27/11/2008	12A02	
17	590401	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	22/01/2008	12A03	
18	590402	Trương Ngọc	Quý	Nữ	06/03/2008	12A14	
19	590403	Võ Ngọc	Quý	Nữ	05/10/2008	12A14	
20	590404	Lâm Ngọc Tố	Quyên	Nữ	10/03/2008	12A07	
21	590405	Lê Thị Mỹ	Quyên	Nữ	06/09/2008	12A05	
22	590406	Nguyễn Thảo	Quyên	Nữ	22/08/2008	12A11	
23	590407	Võ Ngọc Tố	Quyên	Nữ	11/04/2008	12A08	
24	590408	Hồng Ngọc Xuân	Quỳnh	Nữ	02/04/2008	12A08	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590409	Lâm Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	04/01/2008	12A05	
2	590410	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	17/06/2008	12A12	
3	590411	Trần Khả	Quỳnh	Nữ	02/11/2008	12A06	
4	590412	Từ Thuý	Quỳnh	Nữ	29/10/2008	12A13	
5	590413	Ung Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	15/03/2008	12A08	
6	590414	Lý Chanh Đa	Ra	Nam	20/06/2008	12A06	
7	590415	Hứa Hoàng	Sang	Nam	27/05/2008	12A10	
8	590416	Trần Ngọc	Sơn	Nam	13/04/2008	12A01	
9	590417	Dương Thành	Tài	Nam	25/05/2008	12A11	
10	590418	Lâm Phát	Tài	Nam	09/01/2008	12A09	
11	590419	Phan Tiến	Tài	Nam	07/01/2008	12A07	
12	590420	Võ Tấn	Tài	Nam	11/01/2008	12A12	
13	590421	Nguyễn Khánh	Tâm	Nữ	16/08/2008	12A09	
14	590422	Quách Nguyễn Huệ	Tâm	Nữ	11/08/2008	12A05	
15	590423	Sơn Thanh	Tâm	Nữ	26/12/2008	12A10	
16	590424	Trần Phương	Tâm	Nữ	21/01/2008	12A06	
17	590425	Triệu Chánh	Tâm	Nam	09/05/2008	12A02	
18	590426	Nguyễn Minh	Tân	Nam	01/11/2008	12A03	
19	590427	Nguyễn Thái	Tân	Nam	10/12/2008	12A14	
20	590428	Quách Bảo	Tân	Nam	01/04/2008	12A09	
21	590429	Thái Nhật	Tân	Nam	22/03/2008	12A04	
22	590430	Dư Thành	Thái	Nam	17/02/2008	12A06	
23	590431	Ong Vĩnh	Thái	Nam	02/03/2008	12A11	
24	590432	Cao Thị Mỹ	Thanh	Nữ	29/02/2008	12A01	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590433	Ngô Yến	Thanh	Nữ	18/05/2008	12A03	
2	590434	Nguyễn Huỳnh Trúc	Thanh	Nữ	03/06/2008	12A07	
3	590435	Nguyễn Thanh	Thanh	Nữ	03/07/2008	12A05	
4	590436	Nguyễn Phạm Nhựt	Thành	Nam	04/02/2008	12A05	
5	590437	Trương Việt	Thành	Nam	15/02/2008	12A12	
6	590438	Phan Thị Thu	Thảo	Nữ	12/11/2008	12A02	
7	590439	Phùng Ngọc	Thảo	Nữ	14/12/2008	12A10	
8	590440	Quách Ngọc	Thảo	Nữ	13/12/2008	12A13	
9	590441	Thái Thanh	Thảo	Nữ	29/11/2008	12A14	
10	590442	Huỳnh Nhật	Thăng	Nam	05/10/2008	12A12	
11	590443	Võ Chung Vĩnh	Thắng	Nam	17/12/2008	12A09	
12	590444	Bành Gia	Thế	Nữ	06/07/2008	12A04	
13	590445	Đỗ Kiều	Thi	Nữ	29/05/2008	12A05	
14	590446	Võ Đăng	Thi	Nữ	28/05/2008	12A02	
15	590447	Võ Quốc	Thiện	Nam	06/02/2008	12A01	
16	590448	Hồ Ngọc Kim	Thịnh	Nam	24/12/2008	12A03	
17	590449	Ông Quan Phú	Thịnh	Nam	29/08/2008	12A13	
18	590450	Tăng Quốc	Thịnh	Nam	24/09/2008	12A11	
19	590451	Thái Hồng	Thịnh	Nam	14/08/2008	12A05	
20	590452	Trương Tiến	Thịnh	Nam	25/10/2008	12A09	
21	590453	Huỳnh Kim	Tho	Nữ	13/05/2008	12A04	
22	590454	Lý Phúc	Thọ	Nam	11/11/2008	12A12	
23	590455	Lưu Kim	Thoa	Nữ	23/01/2008	12A11	
24	590456	Nguyễn Phúc	Thoại	Nam	17/10/2008	12A09	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590457	Lê Khương Minh	Thông	Nam	11/10/2008	12A08	
2	590458	Trần Quang	Thông	Nam	10/04/2008	12A03	
3	590459	Phạm Huỳnh Anh	Thơ	Nữ	29/06/2008	12A10	
4	590460	Danh Thái	Thuận	Nam	31/01/2008	12A02	
5	590461	Dương Hoài	Thuận	Nam	16/01/2008	12A06	
6	590462	Huỳnh Vĩnh	Thuận	Nam	14/05/2008	12A07	
7	590463	Phan Ngọc	Thùy	Nữ	31/05/2008	12A13	
8	590464	Nguyễn Cẩm	Thúy	Nữ	18/05/2008	12A10	
9	590465	Bạch Huỳnh Anh	Thư	Nữ	26/11/2008	12A06	
10	590466	Hồ Nguyễn Anh	Thư	Nữ	25/08/2008	12A06	
11	590467	Huỳnh Anh	Thư	Nữ	14/11/2008	12A05	
12	590468	Huỳnh Minh	Thư	Nữ	10/03/2008	12A12	
13	590469	Lê Phan Anh	Thư	Nữ	03/03/2008	12A10	
14	590470	Nguyễn Đình Bảo	Thư	Nữ	26/02/2008	12A03	
15	590471	Nguyễn Lê Minh	Thư	Nữ	24/04/2008	12A07	
16	590472	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	05/10/2008	12A08	
17	590473	Nguyễn Thanh Nhã	Thư	Nữ	14/07/2008	12A08	
18	590474	Phạm Minh	Thư	Nữ	27/12/2007	12A14	
19	590475	Phạm Ngọc Anh	Thư	Nữ	06/06/2008	12A01	
20	590476	Phan Nguyễn Anh	Thư	Nữ	27/09/2008	12A11	
21	590477	Tô Ngọc Minh	Thư	Nữ	06/03/2008	12A14	
22	590478	Võ Anh	Thư	Nữ	06/08/2008	12A14	
23	590479	Trần Thị Hoài	Thương	Nữ	14/07/2008	12A12	
24	590480	Dương Thị Bảo	Thy	Nữ	08/07/2008	12A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590481	Huỳnh Bảo	Thy	Nữ	08/12/2008	12A02	
2	590482	Nguyễn Cao Quỳnh	Thy	Nữ	05/11/2008	12A13	
3	590483	Nhâm Huỳnh Nhật Ánh	Thy	Nữ	01/02/2008	12A04	
4	590484	Thái Huỳnh Bảo	Thy	Nữ	16/06/2008	12A14	
5	590485	Đỗ Ngọc Thủy	Tiên	Nữ	07/09/2008	12A11	
6	590486	Lâm Cát	Tiên	Nữ	13/11/2008	12A12	
7	590487	Nguyễn Lương Ánh	Tiên	Nữ	19/02/2008	12A05	
8	590488	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	Nữ	04/12/2008	12A04	
9	590489	Ông Thị Ngọc	Tiên	Nữ	05/03/2008	12A11	
10	590490	Trương Thủy	Tiên	Nữ	19/01/2008	12A09	
11	590491	Diệp Minh	Tiến	Nam	10/11/2008	12A04	
12	590492	Hoàng	Tiến	Nam	24/11/2008	12A06	
13	590493	Lê Lâm	Tiến	Nam	30/07/2008	12A13	
14	590494	Nguyễn Đình	Tiến	Nam	11/09/2008	12A07	
15	590495	Nguyễn Hoàng	Tiến	Nam	14/07/2008	12A06	
16	590496	Nguyễn Lý Minh	Tiến	Nam	08/06/2008	12A10	
17	590497	Trần Vĩnh	Tiến	Nam	07/01/2008	12A09	
18	590498	Nguyễn Thành	Tín	Nam	21/02/2008	12A02	
19	590499	Lý Vĩnh	Toàn	Nam	12/10/2008	12A02	
20	590500	Khruu Phương	Trang	Nữ	23/02/2008	12A11	
21	590501	Nguyễn Kiều	Trang	Nữ	01/01/2008	12A09	
22	590502	Nguyễn Thảo	Trang	Nữ	15/10/2008	12A14	
23	590503	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	10/05/2008	12A12	
24	590504	Bùi Nguyễn Bích	Trâm	Nữ	11/02/2008	12A05	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590505	Lê Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	28/04/2008	12A01	
2	590506	Nguyễn Huỳnh Thùy	Trâm	Nữ	20/10/2008	12A13	
3	590507	Phạm Ngọc	Trâm	Nữ	31/05/2008	12A03	
4	590508	Phan Huỳnh Bảo	Trâm	Nữ	06/09/2008	12A08	
5	590509	Quách Ngọc	Trâm	Nữ	18/01/2008	12A12	
6	590510	Trần Lê Bảo	Trâm	Nữ	11/06/2008	12A13	
7	590511	Trương Khánh	Trâm	Nữ	05/06/2008	12A13	
8	590512	Châu Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	15/07/2008	12A09	
9	590513	Dương Trân	Trân	Nữ	16/09/2008	12A10	
10	590514	Huỳnh Khánh	Trân	Nữ	08/12/2008	12A08	
11	590515	Kim Thị Tố	Trân	Nữ	19/02/2008	12A14	
12	590516	Lê Nhã	Trân	Nữ	31/12/2008	12A13	
13	590517	Lý Ngọc Bảo	Trân	Nữ	15/12/2008	12A11	
14	590518	Nguyễn Thùy Bảo	Trân	Nữ	03/08/2008	12A06	
15	590519	Phạm Thị Kim	Trân	Nữ	09/10/2008	12A07	
16	590520	Phan Huỳnh Ngọc	Trân	Nữ	08/08/2008	12A09	
17	590521	Thạch Nguyễn Huyền	Trân	Nữ	10/01/2008	12A12	
18	590522	Tiêu Nguyễn Khánh	Trân	Nữ	29/09/2008	12A12	
19	590523	Trần Huỳnh Bảo	Trân	Nữ	09/01/2008	12A09	
20	590524	Trần Tú	Trân	Nữ	26/01/2008	12A07	
21	590525	Triệu Lâm Quế	Trân	Nữ	13/01/2008	12A07	
22	590526	Triệu Thu	Trân	Nữ	19/02/2008	12A10	
23	590527	Trương Bảo	Trân	Nữ	01/02/2008	12A05	
24	590528	Tôn Quốc	Trí	Nam	25/12/2008	12A13	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590529	Trịnh Minh	Trí	Nam	11/12/2008	12A09	
2	590530	Vũ Minh	Trí	Nam	23/11/2008	12A10	
3	590531	Vương Khải	Trí	Nam	01/01/2008	12A11	
4	590532	Châu Nguyễn Gia	Triết	Nam	03/01/2008	12A04	
5	590533	Lâm Huỳnh Thanh	Trình	Nữ	17/01/2008	12A05	
6	590534	Lê Thị Việt	Trình	Nữ	27/08/2008	12A13	
7	590535	Huỳnh Hữu	Trọng	Nam	24/08/2008	12A12	
8	590536	Phạm Phan Phú	Trọng	Nam	11/11/2008	12A05	
9	590537	Đặng Thị Hồng	Trúc	Nữ	17/02/2008	12A14	
10	590538	Danh Thành	Trung	Nam	16/06/2008	12A06	
11	590539	Huỳnh Quốc	Trương	Nam	23/05/2008	12A13	
12	590540	Huỳnh Thanh	Tú	Nam	20/09/2008	12A01	
13	590541	Mai Thanh	Tú	Nữ	14/04/2008	12A05	
14	590542	Nhâm Xuân	Tú	Nữ	19/10/2008	12A05	
15	590543	Phùng Khả	Tú	Nữ	06/03/2008	12A08	
16	590544	Trần Thanh	Tú	Nữ	01/01/2008	12A06	
17	590545	Trịnh Dương Khả	Tú	Nữ	17/04/2008	12A08	
18	590546	Ngô Gia	Tuấn	Nam	02/09/2008	12A08	
19	590547	Nguyễn Công Anh	Tuấn	Nam	30/05/2008	12A05	
20	590548	Trần Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	12/02/2008	12A12	
21	590549	Trương Ích	Tuấn	Nam	07/05/2008	12A11	
22	590550	Trương Gia	Tùng	Nam	04/06/2008	12A11	
23	590551	Danh Thanh	Tuyền	Nữ	10/01/2008	12A03	
24	590552	Lý Ngọc	Tuyền	Nữ	26/03/2008	12A04	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590553	Nguyễn Lê Lam	Tuyền	Nữ	28/07/2008	12A03	
2	590554	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	Nữ	13/05/2008	12A02	
3	590555	Trần Cẩm	Tuyền	Nữ	08/07/2008	12A06	
4	590556	Trần Thị Bích	Tuyền	Nữ	15/05/2007	12A10	
5	590557	Chung Ánh	Tuyết	Nữ	15/07/2008	12A05	
6	590558	Lâm Ngọc	Tuyết	Nữ	21/11/2008	12A11	
7	590559	Trang Ánh	Tuyết	Nữ	04/11/2008	12A14	
8	590560	Tạ Cát	Tường	Nữ	17/10/2008	12A12	
9	590561	Trương Vạn	Tỷ	Nam	31/01/2008	12A12	
10	590562	Từ Phước	Uy	Nam	28/07/2008	12A03	
11	590563	Huỳnh Hồ Thảo	Uyên	Nữ	29/12/2008	12A06	
12	590564	Lê Bùi Khánh	Uyên	Nữ	05/12/2008	12A02	
13	590565	Lưu Kim	Uyên	Nữ	03/03/2008	12A04	
14	590566	Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	25/10/2008	12A11	
15	590567	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	09/11/2008	12A02	
16	590568	Huỳnh Khánh	Vân	Nữ	09/05/2008	12A09	
17	590569	Lê Ngọc	Vân	Nữ	03/01/2008	12A12	
18	590570	Lư Khánh	Vân	Nữ	10/01/2008	12A05	
19	590571	Nguyễn Lâm Tú	Vân	Nữ	11/09/2008	12A07	
20	590572	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	22/11/2008	12A09	
21	590573	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	14/05/2008	12A13	
22	590574	Nguyễn Trương Thanh	Vân	Nữ	23/06/2008	12A07	
23	590575	Phan Thảo	Vân	Nữ	11/11/2008	12A01	
24	590576	Quách Kha Khánh	Vi	Nữ	05/03/2008	12A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590577	Mạc Hà Ái	Vĩ	Nữ	03/01/2008	12A08	
2	590578	Ngô Bách	Việt	Nam	02/02/2008	12A01	
3	590579	Chung Tiến	Vinh	Nam	14/02/2008	12A04	
4	590580	Đái Tiến	Vinh	Nam	11/07/2008	12A14	
5	590581	Lê Quốc	Vinh	Nam	23/03/2008	12A08	
6	590582	Trương Kim	Vinh	Nam	28/02/2008	12A03	
7	590583	Bùi Ngọc Yến	Vy	Nữ	26/12/2008	12A13	
8	590584	Dư Phương	Vy	Nữ	16/09/2008	12A10	
9	590585	Đặng Tô Khả	Vy	Nữ	09/10/2008	12A04	
10	590586	Kim Thị Phương	Vy	Nữ	09/11/2008	12A14	
11	590587	Lê Khả	Vy	Nữ	07/10/2008	12A13	
12	590588	Lê Ngân	Vy	Nữ	04/04/2008	12A04	
13	590589	Lê Ngọc Khánh	Vy	Nữ	12/11/2008	12A14	
14	590590	Lê Thảo	Vy	Nữ	09/04/2008	12A01	
15	590591	Lê Yến	Vy	Nữ	03/12/2008	12A14	
16	590592	Mạch Ngọc Thảo	Vy	Nữ	14/11/2008	12A08	
17	590593	Ngô Lâm Hải	Vy	Nữ	06/03/2008	12A02	
18	590594	Ngô Minh Tú	Vy	Nữ	11/02/2008	12A10	
19	590595	Ngụy Yến	Vy	Nữ	31/01/2008	12A08	
20	590596	Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	27/12/2008	12A04	
21	590597	Nguyễn Thị Thúy	Vy	Nữ	13/01/2008	12A07	
22	590598	Phan Hà Thanh	Vy	Nữ	23/04/2008	12A05	
23	590599	Phan Nguyễn Tường	Vy	Nữ	10/10/2008	12A02	
24	590600	Quang Lê Minh	Vy	Nữ	23/09/2008	12A09	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590601	Quang Lê Phương	Vy	Nữ	23/09/2008	12A09	
2	590602	Thạch Ngọc	Vy	Nữ	06/02/2008	12A11	
3	590603	Trần Huỳnh Nhã	Vy	Nữ	29/06/2008	12A01	
4	590604	Trần Thị Kiều	Vy	Nữ	13/06/2008	12A06	
5	590605	Vương Ái	Vy	Nữ	27/07/2008	12A04	
6	590606	Tôn Kiều Cẩm	Xoàn	Nữ	07/07/2008	12A08	
7	590607	Nguyễn Ánh	Xuân	Nữ	21/10/2008	12A14	
8	590608	Trần Khánh	Xuân	Nữ	23/12/2008	12A14	
9	590609	Quách Kim	Xuyến	Nữ	20/08/2008	12A05	
10	590610	Lâm Như	Ý	Nữ	17/07/2008	12A06	
11	590611	Nguyễn Dương Như	Ý	Nữ	18/06/2008	12A12	
12	590612	Phạm Mỹ	Ý	Nữ	19/10/2008	12A13	
13	590613	Trần Ngọc Như	Ý	Nữ	23/02/2008	12A10	
14	590614	Trần Như	Ý	Nữ	07/08/2008	12A09	
15	590615	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	Nữ	19/04/2008	12A11	
16	590616	Nguyễn Thị Kim	Yến	Nữ	18/02/2008	12A12	
17	590617	Trần Hoàng Bảo	Yến	Nữ	23/07/2008	12A02	
18	590618	Trần Kim	Yến	Nữ	02/06/2008	12A14	

Danh sách này có 18 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590001	Lê Ngọc Thảo Ái	Nữ	11/11/2008	12A02	
2	590002	Phùng Khả Ái	Nữ	12/11/2008	12A04	
3	590003	Quách Khả Ái	Nữ	21/03/2008	12A03	
4	590004	Trần Tuệ Ái	Nữ	08/06/2008	12A03	
5	590007	Tô Nguyễn Bình An	Nữ	03/04/2008	12A06	
6	590010	Triệu Thuý An	Nữ	29/12/2008	12A10	
7	590012	Bá Ngọc Phương Anh	Nữ	12/01/2008	12A06	
8	590013	Bùi Vũ Tuyết Nguyệt Anh	Nữ	28/11/2008	12A04	
9	590014	Danh Nguyễn Phương Anh	Nữ	17/10/2008	12A06	
10	590015	Dương Ngọc Bảo Anh	Nữ	22/10/2008	12A05	
11	590016	Dương Trúc Anh	Nữ	08/12/2008	12A01	
12	590017	Hồ Lâm Đăng Anh	Nam	05/10/2008	12A03	
13	590021	Nguyễn Đông Anh	Nam	18/08/2008	12A10	
14	590022	Nguyễn Đức Anh	Nam	22/05/2008	12A02	
15	590023	Nguyễn Hoàng Mai Anh	Nữ	05/01/2008	12A12	
16	590027	Ông Phương Anh	Nữ	11/12/2008	12A05	
17	590028	Phạm Thị Mai Anh	Nữ	23/05/2008	12A10	
18	590029	Quách Mỹ Anh	Nữ	25/08/2008	12A01	
19	590030	Quách Nguyễn Phương Anh	Nữ	15/10/2008	12A05	
20	590031	Tô Lan Anh	Nữ	21/10/2008	12A03	
21	590032	Trần Quốc Anh	Nam	11/03/2008	12A03	
22	590034	Huỳnh Ngọc Ánh	Nữ	12/07/2008	12A05	
23	590035	Huỳnh Thanh Ân	Nam	28/06/2008	12A04	
24	590037	Dương Quang Bảo	Nam	12/12/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590038	Lê Tấn Thái	Bảo	Nam	02/05/2008	12A03	
2	590039	Lục Tấn	Bảo	Nam	22/01/2008	12A12	
3	590040	Nguyễn Trần Gia	Bảo	Nam	30/01/2008	12A10	
4	590041	Thạch Thái	Bảo	Nam	10/01/2008	12A06	
5	590042	Trang Huỳnh Quốc	Bảo	Nam	01/01/2008	12A04	
6	590044	Huỳnh Khánh	Biểu	Nam	23/02/2008	12A04	
7	590045	Ông Quốc	Bình	Nam	27/06/2008	12A04	
8	590046	Vương Quân	Bình	Nam	19/09/2008	12A06	
9	590047	Lưu Nguyễn	Cát	Nam	13/07/2008	12A01	
10	590048	Trần Mỹ	Cầm	Nữ	01/11/2008	12A05	
11	590049	Dương Ngọc Hoàng	Châu	Nữ	31/07/2008	12A10	
12	590050	Lý Hoàng Minh	Châu	Nữ	04/06/2008	12A05	
13	590051	Lý Ngọc Bảo	Châu	Nữ	15/12/2008	12A11	
14	590052	Trang Minh	Châu	Nữ	23/01/2008	12A11	
15	590053	Phạm Lê Phương	Chi	Nữ	10/07/2008	12A12	
16	590054	Trần Lan	Chi	Nữ	15/11/2008	12A06	
17	590055	Phạm Minh	Chiến	Nam	09/07/2008	12A12	
18	590056	Huỳnh Tuấn	Cường	Nam	31/08/2008	12A04	
19	590060	Nguyễn Sơn Ngọc	Diễm	Nữ	29/09/2008	12A04	
20	590061	Nguyễn Ngọc	Diệp	Nữ	01/12/2008	12A04	
21	590062	Lý Lâm Phương	Dung	Nữ	17/05/2008	12A02	
22	590064	Nguyễn Hoài Trung	Dũng	Nam	23/07/2008	12A04	
23	590065	Bùi Trần Anh	Duy	Nam	26/05/2008	12A12	
24	590066	Trần Bảo	Duy	Nam	07/07/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590067	Trần Thanh	Duy	Nam	14/05/2008	12A10	
2	590068	Trần Phước	Đại	Nam	27/07/2008	12A01	
3	590069	Trần Quốc	Đại	Nam	19/11/2008	12A10	
4	590070	Trần Tấn	Đại	Nam	24/12/2008	12A12	
5	590072	Hồ Ngọc	Đang	Nữ	02/02/2008	12A01	
6	590073	Nguyễn Hoàng Cẩm	Đào	Nữ	27/04/2008	12A03	
7	590074	Liêu Tấn	Đạt	Nam	18/01/2008	12A02	
8	590075	Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	09/01/2008	12A05	
9	590076	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	29/06/2008	12A01	
10	590077	Quách Tấn	Đạt	Nam	13/01/2008	12A01	
11	590078	Thạch Diệp Tiến	Đạt	Nam	01/05/2008	12A04	
12	590079	Thạch Thành	Đạt	Nam	26/02/2008	12A04	
13	590080	Trần Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	02/06/2008	12A02	
14	590081	Võ Tiến	Đạt	Nam	14/11/2008	12A11	
15	590082	Vũ Tiến	Đạt	Nam	13/04/2008	12A03	
16	590084	Cao Hải	Đăng	Nam	10/10/2008	12A10	
17	590085	Lâm Trang Bảo	Đăng	Nam	09/06/2008	12A05	
18	590088	Chung Nghi	Đình	Nữ	12/06/2008	12A05	
19	590089	Lê Ngọc Khánh	Đoan	Nữ	07/07/2008	12A02	
20	590092	Trần Gia	Gia	Nữ	24/01/2008	12A04	
21	590093	Đặng Vũ Trường	Giang	Nam	13/01/2008	12A10	
22	590097	Nguyễn Mạnh	Hào	Nam	08/05/2008	12A02	
23	590098	Trương Thị Huệ	Hào	Nữ	02/12/2008	12A04	
24	590100	Bùi Ngọc	Hân	Nữ	02/04/2008	12A06	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590101	Diệp Ngọc	Hân	Nữ	23/04/2008	12A10	
2	590103	Hồ Ngọc	Hân	Nữ	18/01/2008	12A01	
3	590104	Huỳnh Gia	Hân	Nữ	04/05/2008	12A12	
4	590105	Huỳnh Thị Gia	Hân	Nữ	26/07/2008	12A04	
5	590106	Huỳnh Thị Mai	Hân	Nữ	09/12/2008	12A11	
6	590107	Kim Bảo	Hân	Nữ	20/06/2008	12A10	
7	590109	Lê Khả	Hân	Nữ	21/05/2008	12A11	
8	590110	Lê Ngọc	Hân	Nữ	03/04/2008	12A02	
9	590111	Lê Thanh	Hân	Nữ	19/10/2008	12A01	
10	590112	Lý Ngọc	Hân	Nữ	06/08/2008	12A04	
11	590113	Lý Quách Gia	Hân	Nữ	21/07/2008	12A03	
12	590118	Ong Gia	Hân	Nữ	04/07/2008	12A12	
13	590120	Phan Phương	Hân	Nữ	28/01/2008	12A01	
14	590122	Trần Gia	Hân	Nữ	26/03/2008	12A02	
15	590125	Bùi Thanh	Hậu	Nam	07/01/2008	12A12	
16	590127	Lê Quốc	Hiền	Nam	20/12/2008	12A06	
17	590130	Dương Xuân	Hoa	Nữ	01/12/2008	12A05	
18	590131	Trần Thị Tuyết	Hoa	Nữ	09/01/2008	12A10	
19	590132	Trịnh Phương	Hoa	Nữ	01/03/2008	12A01	
20	590133	Trương Mỹ	Hoa	Nữ	04/03/2008	12A03	
21	590134	Quách Gia	Hòa	Nam	01/11/2008	12A12	
22	590136	Dương Minh	Hoàng	Nam	06/03/2008	12A05	
23	590137	Hà Huy	Hoàng	Nam	07/12/2008	12A10	
24	590140	Đoàn Gia	Huy	Nam	08/10/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590141	Đỗ Đình	Huy	Nam	10/10/2008	12A10	
2	590142	Huỳnh Bảo	Huy	Nam	13/02/2008	12A12	
3	590143	Huỳnh Gia	Huy	Nam	05/11/2008	12A04	
4	590144	Lâm Gia	Huy	Nam	12/02/2008	12A06	
5	590146	Lê Nhật	Huy	Nam	09/02/2007	12A10	
6	590147	Phạm Nguyễn Quan	Huy	Nam	07/01/2008	12A04	
7	590148	Vưu Quốc	Huy	Nam	05/06/2008	12A01	
8	590149	Hoàng Nguyễn Thu	Huyền	Nữ	24/06/2008	12A02	
9	590150	Lâm Thái	Hưng	Nam	09/05/2008	12A06	
10	590151	Nguyễn Gia	Hưng	Nam	10/08/2008	12A11	
11	590152	Nguyễn Phúc	Hưng	Nam	11/11/2008	12A02	
12	590153	Trần Chấn	Hưng	Nam	20/03/2008	12A11	
13	590154	Trần Kiên	Hưng	Nam	07/09/2008	12A03	
14	590155	Trần Tấn	Hưng	Nam	15/04/2008	12A10	
15	590156	Trần Tường	Hưng	Nam	26/05/2008	12A12	
16	590157	Trịnh Nguyễn	Hưng	Nam	19/07/2008	12A05	
17	590158	Viên Gia	Hưng	Nam	11/10/2008	12A12	
18	590161	Trần Huỳnh Gia	Hy	Nữ	16/11/2008	12A03	
19	590162	Nguyễn Huỳnh Phúc	Hỷ	Nam	17/01/2008	12A03	
20	590163	Nguyễn Thái Hoàng	Kha	Nam	23/05/2008	12A10	
21	590165	Nguyễn Quốc	Khải	Nam	20/11/2008	12A01	
22	590166	Trần Ngô Huỳnh	Khải	Nam	28/08/2008	12A10	
23	590167	Dương Chí	Khang	Nam	26/02/2008	12A11	
24	590168	Hà Hoàng	Khang	Nam	13/01/2008	12A03	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590169	Hà Nguyễn Duy	Khang	Nam	02/09/2008	12A12	
2	590170	Huỳnh Bảo	Khang	Nam	19/12/2008	12A02	
3	590171	Lê Duy	Khang	Nam	17/01/2008	12A10	
4	590173	Nguyễn Phúc	Khang	Nam	10/09/2008	12A06	
5	590174	Phan Quốc	Khang	Nam	25/06/2008	12A01	
6	590175	Thạch Minh	Khang	Nam	01/04/2008	12A06	
7	590176	Tiết Duy	Khang	Nam	24/06/2008	12A02	
8	590177	Tổng Phúc	Khang	Nam	30/07/2008	12A11	
9	590178	Tổng Triệu	Khang	Nam	01/06/2008	12A04	
10	590179	Trương Huỳnh Hoàng	Khang	Nam	02/02/2008	12A06	
11	590180	Võ Duy	Khang	Nam	16/12/2008	12A02	
12	590183	Lữ Hồng	Khánh	Nam	25/11/2008	12A05	
13	590184	Nguyễn Huỳnh Bảo	Khánh	Nam	15/11/2008	12A11	
14	590185	Nguyễn Gia	Khiêm	Nam	27/06/2008	12A10	
15	590186	Nguyễn Dương Minh	Khiết	Nữ	09/10/2008	12A01	
16	590187	Bùi Ngọc Minh	Khoa	Nam	03/12/2008	12A11	
17	590188	Diệc Anh	Khoa	Nam	10/12/2008	12A04	
18	590189	Phạm Đăng	Khoa	Nam	23/11/2008	12A01	
19	590190	Trịnh Đăng	Khoa	Nam	20/10/2008	12A02	
20	590192	Nguyễn Anh	Khôi	Nam	02/03/2008	12A04	
21	590193	Phạm Đình	Khôi	Nam	21/07/2008	12A12	
22	590195	Võ Minh	Khôi	Nam	27/09/2008	12A10	
23	590197	Tô An	Khuyên	Nữ	21/05/2008	12A10	
24	590198	Nguyễn Quang	Khương	Nam	23/08/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590199	Lâm Trung	Kiên	Nam	25/10/2008	12A12	
2	590200	Đinh Hiếu	Kiệt	Nam	23/08/2008	12A12	
3	590201	Hồ Tuấn	Kiệt	Nam	23/01/2008	12A06	
4	590203	La Tuấn	Kiệt	Nam	22/03/2008	12A10	
5	590204	Hứa Thanh	Kiều	Nữ	06/09/2008	12A11	
6	590205	Đỗ Nguyễn Hoàng	Kim	Nữ	26/01/2008	12A05	
7	590206	Huỳnh Nguyễn Thuyên	Kim	Nữ	26/12/2008	12A11	
8	590208	Ngô Hoàng Mỹ	Kim	Nữ	22/10/2008	12A01	
9	590210	Dương Nhã	Kỳ	Nữ	24/07/2008	12A06	
10	590212	Trương Gia	Lạc	Nam	15/04/2008	12A03	
11	590216	Mạch	Lâm	Nam	11/01/2008	12A04	
12	590218	Trần Vương	Lâm	Nam	30/08/2008	12A06	
13	590221	Nguyễn Hà	Linh	Nữ	20/10/2008	12A12	
14	590223	Nguyễn Lê Hoàng	Linh	Nữ	09/01/2008	12A02	
15	590226	Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	03/11/2008	12A01	
16	590227	Nguyễn Trần Khánh	Linh	Nữ	10/04/2008	12A03	
17	590228	Trịnh Vũ Khánh	Linh	Nữ	13/05/2008	12A10	
18	590229	Đặng Lê Hồng	Loan	Nữ	19/08/2007	12A11	
19	590230	Nguyễn Thuý	Loan	Nữ	11/03/2008	12A11	
20	590231	Huỳnh Đình Bảo	Long	Nam	24/10/2008	12A02	
21	590232	Lại Phước Hoàng	Long	Nam	21/12/2008	12A01	
22	590233	Nguyễn Hiệu Gia	Long	Nam	27/09/2008	12A12	
23	590234	Triệu Kim	Long	Nam	13/12/2008	12A11	
24	590236	Đặng Minh	Lộc	Nam	27/05/2008	12A03	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590237	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	23/02/2008	12A02	
2	590240	Trịnh Nguyễn Thiên	Luân	Nam	21/02/2008	12A11	
3	590241	Đỗ Trúc	Mai	Nữ	05/12/2008	12A12	
4	590244	Nguyễn Thị Trúc	Mai	Nữ	30/05/2007	12A10	
5	590248	Quách Huệ	Mẫn	Nữ	01/12/2008	12A02	
6	590253	Lý Tuấn	Minh	Nam	11/03/2008	12A02	
7	590254	Quách Tú	Minh	Nữ	07/01/2008	12A10	
8	590255	Trần Lưu Ánh	Minh	Nữ	18/04/2008	12A11	
9	590256	Triệu Văn	Minh	Nam	10/04/2008	12A11	
10	590258	Liên Trần Khánh	My	Nữ	12/09/2008	12A01	
11	590259	Lý Thị Hải	My	Nữ	26/12/2008	12A05	
12	590261	Phương Thảo	My	Nữ	19/12/2008	12A01	
13	590263	Lâm Hoàng	Mỹ	Nữ	17/05/2008	12A03	
14	590264	Lê Hoàng	Nam	Nam	20/01/2008	12A04	
15	590265	Mã Thành	Nam	Nam	18/09/2008	12A10	
16	590266	Nguyễn Hà Quốc	Nam	Nam	28/04/2008	12A06	
17	590267	Nguyễn Thành	Nam	Nam	24/07/2008	12A02	
18	590268	Trần Thị Huỳnh	Nga	Nữ	11/07/2008	12A06	
19	590269	Lê Thị Hồng	Ngà	Nữ	10/01/2008	12A03	
20	590270	Đặng Kim	Ngân	Nữ	15/10/2008	12A02	
21	590273	Hà Kim	Ngân	Nữ	01/01/2008	12A05	
22	590275	Hứa Triết Kim	Ngân	Nữ	01/12/2008	12A05	
23	590276	Lục Thị Mỹ	Ngân	Nữ	25/10/2008	12A05	
24	590277	Mai Thị Thanh	Ngân	Nữ	30/07/2008	12A12	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590278	Mai Tuyết Ngân	Nữ	15/11/2008	12A10	
2	590279	Ngô Mỹ Ngân	Nữ	12/11/2008	12A11	
3	590280	Nguyễn Hải Ngân	Nữ	18/01/2008	12A06	
4	590281	Nguyễn Hồ Phước Ngân	Nữ	16/04/2008	12A11	
5	590283	Nguyễn Thái Ngọc Ngân	Nữ	06/08/2008	12A12	
6	590285	Nguyễn Trương Tuyết Ngân	Nữ	25/07/2008	12A10	
7	590286	Tiêu Kim Ngân	Nữ	04/02/2008	12A02	
8	590287	Trần Quế Ngân	Nữ	03/09/2008	12A05	
9	590288	Trần Hoàng Ngân	Nữ	26/03/2008	12A12	
10	590289	Trần Kim Thảo Ngân	Nữ	06/11/2008	12A02	
11	590290	Trần Lâm Kim Ngân	Nữ	19/05/2008	12A01	
12	590291	Trịnh Thanh Ngân	Nữ	24/02/2008	12A03	
13	590293	Nguyễn Hồ Phương Nghi	Nữ	22/01/2008	12A01	
14	590294	Nguyễn Lê Mẫn Nghi	Nữ	15/10/2008	12A02	
15	590295	Quách Phương Nghi	Nữ	02/05/2008	12A10	
16	590296	Trần Phương Nghi	Nữ	09/04/2008	12A04	
17	590297	Trần Thị Đình Nghi	Nữ	25/03/2008	12A03	
18	590299	Nguyễn Hữu Nghia	Nam	21/05/2008	12A11	
19	590300	Bùi Đăng Ngọc	Nam	02/01/2008	12A02	
20	590301	Bùi Yến Ngọc	Nữ	09/01/2008	12A06	
21	590302	Đặng Mỹ Ngọc	Nữ	26/09/2008	12A11	
22	590305	Lê Huỳnh Phương Ngọc	Nữ	10/07/2008	12A12	
23	590307	Lưu Mỹ Ngọc	Nữ	07/05/2008	12A04	
24	590309	Nguyễn Hoài Bảo Ngọc	Nữ	16/07/2008	12A05	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 10 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590310	Nguyễn Lưu Như Ngọc	Nữ	13/06/2008	12A01	
2	590311	Nguyễn Ngô Như Ngọc	Nữ	11/11/2008	12A01	
3	590312	Nguyễn Thụy Bích Ngọc	Nữ	13/01/2008	12A05	
4	590313	Nguyễn Trương Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	27/05/2008	12A10	
5	590316	Trần Ánh Ngọc	Nữ	11/03/2008	12A02	
6	590317	Trần Mỹ Ngọc	Nữ	13/12/2008	12A11	
7	590319	Trương Thanh Ngọc	Nữ	11/12/2008	12A12	
8	590320	Văn Nguyễn Kim Ngọc	Nữ	17/05/2008	12A11	
9	590323	Dương Gia Bảo Nguyên	Nữ	03/02/2008	12A02	
10	590324	Huỳnh Mạnh Nguyên	Nam	13/10/2008	12A12	
11	590325	Quách Chí Nguyên	Nam	20/07/2008	12A10	
12	590329	Lý Thanh Nhân	Nữ	26/10/2008	12A10	
13	590331	Nguyễn Hữu Nhân	Nam	19/08/2008	12A05	
14	590333	Cao Quang Nhật	Nam	15/12/2008	12A01	
15	590334	Châu Minh Nhật	Nam	25/07/2008	12A01	
16	590336	Điền Tuyết Nhi	Nữ	20/02/2008	12A12	
17	590338	Lâm Khả Nhi	Nữ	10/06/2008	12A04	
18	590339	Lê Ái Nhi	Nữ	17/07/2008	12A01	
19	590341	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	Nữ	25/09/2008	12A01	
20	590344	Triệu Yến Nhi	Nữ	15/11/2008	12A10	
21	590345	Trương Bình Nhi	Nữ	30/07/2008	12A02	
22	590346	Trương Mẫn Nhi	Nữ	19/12/2008	12A02	
23	590348	Võ Ý Nhi	Nữ	13/08/2008	12A01	
24	590350	Phạm Huỳnh Hồng Nhung	Nữ	28/01/2008	12A10	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590352	Điền Lâm Tuyết	Như	Nữ	22/01/2008	12A03	
2	590353	Huỳnh	Như	Nữ	22/10/2008	12A06	
3	590354	Lý Tú	Như	Nữ	01/01/2008	12A11	
4	590357	Quách Tổ	Như	Nữ	04/12/2008	12A04	
5	590360	Trần Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	04/07/2008	12A12	
6	590361	Trần Ngọc Thảo	Như	Nữ	13/12/2008	12A06	
7	590363	Trần Thị Bích	Như	Nữ	04/07/2008	12A05	
8	590364	Trần Hồng	Pha	Nữ	13/07/2008	12A11	
9	590365	Ca Thành	Phát	Nam	06/09/2008	12A03	
10	590366	Nguyễn Đại	Phát	Nam	24/04/2008	12A12	
11	590367	Nguyễn Hoàng	Phát	Nam	03/10/2008	12A06	
12	590369	Nhâm Tấn	Phát	Nữ	09/12/2008	12A12	
13	590370	Trần Trường	Phát	Nam	26/01/2008	12A06	
14	590371	Huỳnh Nhật	Phi	Nam	07/05/2008	12A03	
15	590372	Lâm Hồng	Phong	Nam	25/11/2008	12A11	
16	590373	Lý Lợi Lâm	Phong	Nam	01/01/2008	12A04	
17	590374	Trần Vũ	Phong	Nam	03/07/2008	12A12	
18	590375	Trịnh Thái	Phong	Nam	30/07/2008	12A06	
19	590376	Lâm Phối	Phối	Nữ	06/03/2008	12A10	
20	590377	Lý Đắc	Phú	Nam	24/01/2008	12A02	
21	590378	Quách Thành	Phú	Nam	09/01/2008	12A04	
22	590379	Thạch Minh	Phú	Nam	23/07/2008	12A06	
23	590380	Trần Khải	Phú	Nam	23/09/2008	12A03	
24	590381	Hà Kỳ	Phúc	Nam	06/05/2008	12A02	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 12 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590382	Ngô Vĩnh	Phúc	Nam	28/03/2008	12A01	
2	590388	Huỳnh Thiện	Phước	Nam	18/03/2008	12A03	
3	590389	Hứa Vũ Tấn	Phước	Nam	17/06/2008	12A01	
4	590391	Nguyễn Mai	Phương	Nữ	23/09/2008	12A05	
5	590392	Nguyễn Trúc	Phương	Nữ	18/01/2008	12A06	
6	590393	Ông Lan	Phương	Nữ	23/05/2008	12A10	
7	590395	Trần Ngọc Tuyết	Phương	Nữ	01/07/2008	12A05	
8	590396	Đoàn Nguyễn Duy	Quang	Nam	14/09/2008	12A06	
9	590397	Nguyễn Nhật	Quang	Nam	03/09/2008	12A01	
10	590400	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	27/11/2008	12A02	
11	590401	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	22/01/2008	12A03	
12	590405	Lê Thị Mỹ	Quyên	Nữ	06/09/2008	12A05	
13	590406	Nguyễn Thảo	Quyên	Nữ	22/08/2008	12A11	
14	590409	Lâm Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	04/01/2008	12A05	
15	590410	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	17/06/2008	12A12	
16	590411	Trần Khả	Quỳnh	Nữ	02/11/2008	12A06	
17	590414	Lý Chanh Đa	Ra	Nam	20/06/2008	12A06	
18	590415	Hứa Hoàng	Sang	Nam	27/05/2008	12A10	
19	590416	Trần Ngọc	Sơn	Nam	13/04/2008	12A01	
20	590417	Dương Thành	Tài	Nam	25/05/2008	12A11	
21	590420	Võ Tấn	Tài	Nam	11/01/2008	12A12	
22	590422	Quách Nguyễn Huệ	Tâm	Nữ	11/08/2008	12A05	
23	590423	Sơn Thanh	Tâm	Nữ	26/12/2008	12A10	
24	590424	Trần Phương	Tâm	Nữ	21/01/2008	12A06	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 13 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590425	Triệu Chánh	Tâm	Nam	09/05/2008	12A02	
2	590426	Nguyễn Minh	Tân	Nam	01/11/2008	12A03	
3	590429	Thái Nhật	Tân	Nam	22/03/2008	12A04	
4	590430	Dư Thành	Thái	Nam	17/02/2008	12A06	
5	590431	Ong Vĩnh	Thái	Nam	02/03/2008	12A11	
6	590432	Cao Thị Mỹ	Thanh	Nữ	29/02/2008	12A01	
7	590433	Ngô Yên	Thanh	Nữ	18/05/2008	12A03	
8	590435	Nguyễn Thanh	Thanh	Nữ	03/07/2008	12A05	
9	590436	Nguyễn Phạm Nhựt	Thành	Nam	04/02/2008	12A05	
10	590437	Trương Việt	Thành	Nam	15/02/2008	12A12	
11	590438	Phan Thị Thu	Thảo	Nữ	12/11/2008	12A02	
12	590439	Phùng Ngọc	Thảo	Nữ	14/12/2008	12A10	
13	590442	Huỳnh Nhật	Thăng	Nam	05/10/2008	12A12	
14	590444	Bành Gia	Thế	Nữ	06/07/2008	12A04	
15	590445	Đỗ Kiều	Thi	Nữ	29/05/2008	12A05	
16	590446	Võ Đăng	Thi	Nữ	28/05/2008	12A02	
17	590447	Võ Quốc	Thiện	Nam	06/02/2008	12A01	
18	590448	Hồ Ngọc Kim	Thịnh	Nam	24/12/2008	12A03	
19	590450	Tăng Quốc	Thịnh	Nam	24/09/2008	12A11	
20	590451	Thái Hồng	Thịnh	Nam	14/08/2008	12A05	
21	590453	Huỳnh Kim	Tho	Nữ	13/05/2008	12A04	
22	590454	Lý Phúc	Thọ	Nam	11/11/2008	12A12	
23	590455	Lưu Kim	Thoa	Nữ	23/01/2008	12A11	
24	590458	Trần Quang	Thông	Nam	10/04/2008	12A03	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 14 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590459	Phạm Huỳnh Anh	Thơ	Nữ	29/06/2008	12A10	
2	590460	Danh Thái	Thuận	Nam	31/01/2008	12A02	
3	590461	Dương Hoài	Thuận	Nam	16/01/2008	12A06	
4	590464	Nguyễn Cẩm	Thúy	Nữ	18/05/2008	12A10	
5	590465	Bạch Huỳnh Anh	Thư	Nữ	26/11/2008	12A06	
6	590466	Hồ Nguyễn Anh	Thư	Nữ	25/08/2008	12A06	
7	590467	Huỳnh Anh	Thư	Nữ	14/11/2008	12A05	
8	590468	Huỳnh Minh	Thư	Nữ	10/03/2008	12A12	
9	590469	Lê Phan Anh	Thư	Nữ	03/03/2008	12A10	
10	590470	Nguyễn Đình Bảo	Thư	Nữ	26/02/2008	12A03	
11	590475	Phạm Ngọc Anh	Thư	Nữ	06/06/2008	12A01	
12	590476	Phan Nguyễn Anh	Thư	Nữ	27/09/2008	12A11	
13	590479	Trần Thị Hoài	Thương	Nữ	14/07/2008	12A12	
14	590481	Huỳnh Bảo	Thy	Nữ	08/12/2008	12A02	
15	590483	Nhâm Huỳnh Nhật Ánh	Thy	Nữ	01/02/2008	12A04	
16	590485	Đỗ Ngọc Thủy	Tiên	Nữ	07/09/2008	12A11	
17	590486	Lâm Cát	Tiên	Nữ	13/11/2008	12A12	
18	590487	Nguyễn Lương Ánh	Tiên	Nữ	19/02/2008	12A05	
19	590488	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	Nữ	04/12/2008	12A04	
20	590489	Ông Thị Ngọc	Tiên	Nữ	05/03/2008	12A11	
21	590491	Diệp Minh	Tiến	Nam	10/11/2008	12A04	
22	590492	Hoàng	Tiến	Nam	24/11/2008	12A06	
23	590495	Nguyễn Hoàng	Tiến	Nam	14/07/2008	12A06	
24	590496	Nguyễn Lý Minh	Tiến	Nam	08/06/2008	12A10	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 15 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590498	Nguyễn Thành	Tín	Nam	21/02/2008	12A02	
2	590499	Lý Vĩnh	Toàn	Nam	12/10/2008	12A02	
3	590500	Khru Phương	Trang	Nữ	23/02/2008	12A11	
4	590503	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	10/05/2008	12A12	
5	590504	Bùi Nguyễn Bích	Trâm	Nữ	11/02/2008	12A05	
6	590505	Lê Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	28/04/2008	12A01	
7	590507	Phạm Ngọc	Trâm	Nữ	31/05/2008	12A03	
8	590509	Quách Ngọc	Trâm	Nữ	18/01/2008	12A12	
9	590513	Dương Trân	Trân	Nữ	16/09/2008	12A10	
10	590517	Lý Ngọc Bảo	Trân	Nữ	15/12/2008	12A11	
11	590518	Nguyễn Thùy Bảo	Trân	Nữ	03/08/2008	12A06	
12	590521	Thạch Nguyễn Huyền	Trân	Nữ	10/01/2008	12A12	
13	590522	Tiêu Nguyễn Khánh	Trân	Nữ	29/09/2008	12A12	
14	590526	Triệu Thu	Trân	Nữ	19/02/2008	12A10	
15	590527	Trương Bảo	Trân	Nữ	01/02/2008	12A05	
16	590530	Vũ Minh	Trí	Nam	23/11/2008	12A10	
17	590531	Vương Khải	Trí	Nam	01/01/2008	12A11	
18	590532	Châu Nguyễn Gia	Triết	Nam	03/01/2008	12A04	
19	590533	Lâm Huỳnh Thanh	Trình	Nữ	17/01/2008	12A05	
20	590535	Huỳnh Hữu	Trọng	Nam	24/08/2008	12A12	
21	590536	Phạm Phan Phú	Trọng	Nam	11/11/2008	12A05	
22	590538	Danh Thành	Trung	Nam	16/06/2008	12A06	
23	590540	Huỳnh Thanh	Tú	Nam	20/09/2008	12A01	
24	590541	Mai Thanh	Tú	Nữ	14/04/2008	12A05	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 16 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590542	Nhâm Xuân	Tú	Nữ	19/10/2008	12A05	
2	590544	Trần Thanh	Tú	Nữ	01/01/2008	12A06	
3	590547	Nguyễn Công Anh	Tuấn	Nam	30/05/2008	12A05	
4	590548	Trần Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	12/02/2008	12A12	
5	590549	Trương Ích	Tuấn	Nam	07/05/2008	12A11	
6	590550	Trương Gia	Tùng	Nam	04/06/2008	12A11	
7	590551	Danh Thanh	Tuyền	Nữ	10/01/2008	12A03	
8	590552	Lý Ngọc	Tuyền	Nữ	26/03/2008	12A04	
9	590553	Nguyễn Lê Lam	Tuyền	Nữ	28/07/2008	12A03	
10	590554	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	Nữ	13/05/2008	12A02	
11	590555	Trần Cẩm	Tuyền	Nữ	08/07/2008	12A06	
12	590556	Trần Thị Bích	Tuyền	Nữ	15/05/2007	12A10	
13	590557	Chung Ánh	Tuyết	Nữ	15/07/2008	12A05	
14	590558	Lâm Ngọc	Tuyết	Nữ	21/11/2008	12A11	
15	590560	Tạ Cát	Tường	Nữ	17/10/2008	12A12	
16	590561	Trương Vạn	Tỷ	Nam	31/01/2008	12A12	
17	590562	Từ Phước	Uy	Nam	28/07/2008	12A03	
18	590563	Huỳnh Hồ Thảo	Uyên	Nữ	29/12/2008	12A06	
19	590564	Lê Bùi Khánh	Uyên	Nữ	05/12/2008	12A02	
20	590565	Lưu Kim	Uyên	Nữ	03/03/2008	12A04	
21	590566	Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	25/10/2008	12A11	
22	590567	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	09/11/2008	12A02	
23	590569	Lê Ngọc	Vân	Nữ	03/01/2008	12A12	
24	590570	Lư Khánh	Vân	Nữ	10/01/2008	12A05	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 17 - Môn Hóa-Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590575	Phan Thảo Vân	Nữ	11/11/2008	12A01	
2	590578	Ngô Bách Việt	Nam	02/02/2008	12A01	
3	590579	Chung Tiến Vinh	Nam	14/02/2008	12A04	
4	590582	Trương Kim Vinh	Nam	28/02/2008	12A03	
5	590584	Dư Phương Vy	Nữ	16/09/2008	12A10	
6	590585	Đặng Tô Khả Vy	Nữ	09/10/2008	12A04	
7	590588	Lê Ngân Vy	Nữ	04/04/2008	12A04	
8	590590	Lê Thảo Vy	Nữ	09/04/2008	12A01	
9	590593	Ngô Lâm Hải Vy	Nữ	06/03/2008	12A02	
10	590594	Ngô Minh Tú Vy	Nữ	11/02/2008	12A10	
11	590596	Nguyễn Khánh Vy	Nữ	27/12/2008	12A04	
12	590598	Phan Hà Thanh Vy	Nữ	23/04/2008	12A05	
13	590599	Phan Nguyễn Tường Vy	Nữ	10/10/2008	12A02	
14	590602	Thạch Ngọc Vy	Nữ	06/02/2008	12A11	
15	590603	Trần Huỳnh Nhã Vy	Nữ	29/06/2008	12A01	
16	590604	Trần Thị Kiều Vy	Nữ	13/06/2008	12A06	
17	590605	Vương Ái Vy	Nữ	27/07/2008	12A04	
18	590609	Quách Kim Xuyên	Nữ	20/08/2008	12A05	
19	590610	Lâm Như Ý	Nữ	17/07/2008	12A06	
20	590611	Nguyễn Dương Như Ý	Nữ	18/06/2008	12A12	
21	590613	Trần Ngọc Như Ý	Nữ	23/02/2008	12A10	
22	590615	Nguyễn Ngọc Hải Yến	Nữ	19/04/2008	12A11	
23	590616	Nguyễn Thị Kim Yến	Nữ	18/02/2008	12A12	
24	590617	Trần Hoàng Bảo Yến	Nữ	23/07/2008	12A02	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590001	Lê Ngọc Thảo Ái	Nữ	11/11/2008	12A02	
2	590002	Phùng Khả Ái	Nữ	12/11/2008	12A04	
3	590003	Quách Khả Ái	Nữ	21/03/2008	12A03	
4	590004	Trần Tuệ Ái	Nữ	08/06/2008	12A03	
5	590011	Trịnh Thái An	Nữ	11/09/2008	12A09	
6	590013	Bùi Vũ Tuyết Nguyệt Anh	Nữ	28/11/2008	12A04	
7	590015	Dương Ngọc Bảo Anh	Nữ	22/10/2008	12A05	
8	590016	Dương Trúc Anh	Nữ	08/12/2008	12A01	
9	590017	Hồ Lâm Đăng Anh	Nam	05/10/2008	12A03	
10	590018	Huỳnh Quốc Anh	Nam	02/01/2008	12A09	
11	590019	Lữ Ngọc Nguyên Anh	Nữ	08/01/2008	12A09	
12	590022	Nguyễn Đức Anh	Nam	22/05/2008	12A02	
13	590027	Ông Phương Anh	Nữ	11/12/2008	12A05	
14	590029	Quách Mỹ Anh	Nữ	25/08/2008	12A01	
15	590030	Quách Nguyễn Phương Anh	Nữ	15/10/2008	12A05	
16	590031	Tô Lan Anh	Nữ	21/10/2008	12A03	
17	590032	Trần Quốc Anh	Nam	11/03/2008	12A03	
18	590034	Huỳnh Ngọc Ánh	Nữ	12/07/2008	12A05	
19	590035	Huỳnh Thanh Ân	Nam	28/06/2008	12A04	
20	590038	Lê Tấn Thái Bảo	Nam	02/05/2008	12A03	
21	590042	Trang Huỳnh Quốc Bảo	Nam	01/01/2008	12A04	
22	590043	Huỳnh Tiểu Băng	Nữ	26/05/2008	12A09	
23	590044	Huỳnh Khánh Biểu	Nam	23/02/2008	12A04	
24	590045	Ông Quốc Bình	Nam	27/06/2008	12A04	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590047	Lưu Nguyên	Cát	Nam	13/07/2008	12A01	
2	590048	Trần Mỹ	Cầm	Nữ	01/11/2008	12A05	
3	590050	Lý Hoàng Minh	Châu	Nữ	04/06/2008	12A05	
4	590056	Huỳnh Tuấn	Cường	Nam	31/08/2008	12A04	
5	590060	Nguyễn Sơn Ngọc	Diễm	Nữ	29/09/2008	12A04	
6	590061	Nguyễn Ngọc	Diệp	Nữ	01/12/2008	12A04	
7	590062	Lý Lâm Phương	Dung	Nữ	17/05/2008	12A02	
8	590064	Nguyễn Hoài Trung	Dũng	Nam	23/07/2008	12A04	
9	590068	Trần Phước	Đại	Nam	27/07/2008	12A01	
10	590071	Danh Thị Hạnh	Đan	Nữ	01/01/2007	12A09	
11	590072	Hồ Ngọc	Đang	Nữ	02/02/2008	12A01	
12	590073	Nguyễn Hoàng Cẩm	Đào	Nữ	27/04/2008	12A03	
13	590074	Liêu Tấn	Đạt	Nam	18/01/2008	12A02	
14	590075	Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	09/01/2008	12A05	
15	590076	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	29/06/2008	12A01	
16	590077	Quách Tấn	Đạt	Nam	13/01/2008	12A01	
17	590078	Thạch Diệp Tiến	Đạt	Nam	01/05/2008	12A04	
18	590079	Thạch Thành	Đạt	Nam	26/02/2008	12A04	
19	590080	Trần Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	02/06/2008	12A02	
20	590082	Vũ Tiến	Đạt	Nam	13/04/2008	12A03	
21	590085	Lâm Trang Bảo	Đăng	Nam	09/06/2008	12A05	
22	590087	Trần Khánh	Đăng	Nam	04/11/2008	12A09	
23	590088	Chung Nghi	Đình	Nữ	12/06/2008	12A05	
24	590089	Lê Ngọc Khánh	Đoan	Nữ	07/07/2008	12A02	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590092	Trần Gia	Gia	Nữ	24/01/2008	12A04	
2	590095	Huỳnh Thanh	Hạ	Nữ	17/06/2007	12A09	
3	590097	Nguyễn Mạnh	Hào	Nam	08/05/2008	12A02	
4	590098	Trương Thị Huệ	Hào	Nữ	02/12/2008	12A04	
5	590103	Hồ Ngọc	Hân	Nữ	18/01/2008	12A01	
6	590105	Huỳnh Thị Gia	Hân	Nữ	26/07/2008	12A04	
7	590110	Lê Ngọc	Hân	Nữ	03/04/2008	12A02	
8	590111	Lê Thanh	Hân	Nữ	19/10/2008	12A01	
9	590112	Lý Ngọc	Hân	Nữ	06/08/2008	12A04	
10	590113	Lý Quách Gia	Hân	Nữ	21/07/2008	12A03	
11	590115	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	27/07/2008	12A09	
12	590120	Phan Phương	Hân	Nữ	28/01/2008	12A01	
13	590122	Trần Gia	Hân	Nữ	26/03/2008	12A02	
14	590124	Trịnh Đình Bảo	Hân	Nữ	18/02/2008	12A09	
15	590130	Dương Xuân	Hoa	Nữ	01/12/2008	12A05	
16	590132	Trịnh Phương	Hoa	Nữ	01/03/2008	12A01	
17	590133	Trương Mỹ	Hoa	Nữ	04/03/2008	12A03	
18	590136	Dương Minh	Hoàng	Nam	06/03/2008	12A05	
19	590143	Huỳnh Gia	Huy	Nam	05/11/2008	12A04	
20	590147	Phạm Nguyễn Quan	Huy	Nam	07/01/2008	12A04	
21	590148	Vưu Quốc	Huy	Nam	05/06/2008	12A01	
22	590149	Hoàng Nguyễn Thu	Huyền	Nữ	24/06/2008	12A02	
23	590152	Nguyễn Phúc	Hưng	Nam	11/11/2008	12A02	
24	590154	Trần Kiến	Hưng	Nam	07/09/2008	12A03	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590157	Trịnh Nguyễn	Hưng	Nam	19/07/2008	12A05	
2	590161	Trần Huỳnh Gia	Hy	Nữ	16/11/2008	12A03	
3	590162	Nguyễn Huỳnh Phúc	Hỷ	Nam	17/01/2008	12A03	
4	590165	Nguyễn Quốc	Khái	Nam	20/11/2008	12A01	
5	590168	Hà Hoàng	Khang	Nam	13/01/2008	12A03	
6	590170	Huỳnh Bảo	Khang	Nam	19/12/2008	12A02	
7	590174	Phan Quốc	Khang	Nam	25/06/2008	12A01	
8	590176	Tiết Duy	Khang	Nam	24/06/2008	12A02	
9	590178	Tổng Triệu	Khang	Nam	01/06/2008	12A04	
10	590180	Võ Duy	Khang	Nam	16/12/2008	12A02	
11	590183	Lữ Hồng	Khánh	Nam	25/11/2008	12A05	
12	590186	Nguyễn Dương Minh	Khiết	Nữ	09/10/2008	12A01	
13	590188	Diệp Anh	Khoa	Nam	10/12/2008	12A04	
14	590189	Phạm Đăng	Khoa	Nam	23/11/2008	12A01	
15	590190	Trịnh Đăng	Khoa	Nam	20/10/2008	12A02	
16	590192	Nguyễn Anh	Khôi	Nam	02/03/2008	12A04	
17	590196	Nguyễn Minh	Khuê	Nữ	01/01/2008	12A09	
18	590205	Đỗ Nguyễn Hoàng	Kim	Nữ	26/01/2008	12A05	
19	590208	Ngô Hoàng Mỹ	Kim	Nữ	22/10/2008	12A01	
20	590209	Phạm Nguyễn Như	Kim	Nữ	01/09/2008	12A09	
21	590212	Trương Gia	Lạc	Nam	15/04/2008	12A03	
22	590213	Châu Ngọc	Lam	Nữ	05/04/2008	12A09	
23	590216	Mạch	Lâm	Nam	11/01/2008	12A04	
24	590220	Lê Mỹ	Linh	Nữ	29/01/2008	12A09	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590223	Nguyễn Lê Hoàng	Linh	Nữ	09/01/2008	12A02	
2	590224	Nguyễn Ngọc	Linh	Nữ	23/12/2008	12A09	
3	590226	Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	03/11/2008	12A01	
4	590227	Nguyễn Trần Khánh	Linh	Nữ	10/04/2008	12A03	
5	590231	Huỳnh Đình Bảo	Long	Nam	24/10/2008	12A02	
6	590232	Lại Phước Hoàng	Long	Nam	21/12/2008	12A01	
7	590236	Đặng Minh	Lộc	Nam	27/05/2008	12A03	
8	590237	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	23/02/2008	12A02	
9	590243	Nguyễn Thị Trúc	Mai	Nữ	11/12/2008	12A09	
10	590245	Nguyễn Tuyết	Mai	Nữ	25/01/2008	12A09	
11	590248	Quách Huệ	Mẫn	Nữ	01/12/2008	12A02	
12	590250	Hồ Anh	Minh	Nam	30/04/2008	12A09	
13	590253	Lý Tuấn	Minh	Nam	11/03/2008	12A02	
14	590258	Liên Trần Khánh	My	Nữ	12/09/2008	12A01	
15	590259	Lý Thị Hải	My	Nữ	26/12/2008	12A05	
16	590260	Phạm Hoàng Thảo	My	Nữ	11/06/2008	12A09	
17	590261	Phương Thảo	My	Nữ	19/12/2008	12A01	
18	590263	Lâm Hoàng	Mỹ	Nữ	17/05/2008	12A03	
19	590264	Lê Hoàng	Nam	Nam	20/01/2008	12A04	
20	590267	Nguyễn Thành	Nam	Nam	24/07/2008	12A02	
21	590269	Lê Thị Hồng	Ngà	Nữ	10/01/2008	12A03	
22	590270	Đặng Kim	Ngân	Nữ	15/10/2008	12A02	
23	590273	Hà Kim	Ngân	Nữ	01/01/2008	12A05	
24	590274	Huỳnh Thanh	Ngân	Nữ	11/07/2008	12A09	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590275	Hứa Triết Kim	Ngân	Nữ	01/12/2008	12A05	
2	590276	Lục Thị Mỹ	Ngân	Nữ	25/10/2008	12A05	
3	590282	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	30/03/2008	12A09	
4	590286	Tiêu Kim	Ngân	Nữ	04/02/2008	12A02	
5	590287	Trầm Quế	Ngân	Nữ	03/09/2008	12A05	
6	590289	Trần Kim Thảo	Ngân	Nữ	06/11/2008	12A02	
7	590290	Trần Lâm Kim	Ngân	Nữ	19/05/2008	12A01	
8	590291	Trịnh Thanh	Ngân	Nữ	24/02/2008	12A03	
9	590293	Nguyễn Hồ Phương	Nghi	Nữ	22/01/2008	12A01	
10	590294	Nguyễn Lê Mẫn	Nghi	Nữ	15/10/2008	12A02	
11	590296	Trần Phương	Nghi	Nữ	09/04/2008	12A04	
12	590297	Trần Thị Đình	Nghi	Nữ	25/03/2008	12A03	
13	590300	Bùi Đăng	Ngọc	Nam	02/01/2008	12A02	
14	590307	Lưu Mỹ	Ngọc	Nữ	07/05/2008	12A04	
15	590308	Mạch Trần Yến	Ngọc	Nữ	07/05/2008	12A09	
16	590309	Nguyễn Hoài Bảo	Ngọc	Nữ	16/07/2008	12A05	
17	590310	Nguyễn Lưu Như	Ngọc	Nữ	13/06/2008	12A01	
18	590311	Nguyễn Ngô Như	Ngọc	Nữ	11/11/2008	12A01	
19	590312	Nguyễn Thụy Bích	Ngọc	Nữ	13/01/2008	12A05	
20	590316	Trần Ánh	Ngọc	Nữ	11/03/2008	12A02	
21	590323	Dương Gia Bảo	Nguyên	Nữ	03/02/2008	12A02	
22	590328	Trang Thanh	Nhã	Nữ	30/11/2008	12A09	
23	590330	Huỳnh Trọng	Nhân	Nam	02/11/2008	12A09	
24	590331	Nguyễn Hữu	Nhân	Nam	19/08/2008	12A05	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590333	Cao Quang	Nhật	Nam	15/12/2008	12A01	
2	590334	Châu Minh	Nhật	Nam	25/07/2008	12A01	
3	590338	Lâm Khả	Nhi	Nữ	10/06/2008	12A04	
4	590339	Lê Ái	Nhi	Nữ	17/07/2008	12A01	
5	590341	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	Nữ	25/09/2008	12A01	
6	590342	Nguyễn Ngọc Phương	Nhi	Nữ	29/11/2008	12A09	
7	590343	Tạ Thị Yến	Nhi	Nữ	01/01/2008	12A09	
8	590345	Trương Bình	Nhi	Nữ	30/07/2008	12A02	
9	590346	Trương Mẫn	Nhi	Nữ	19/12/2008	12A02	
10	590348	Võ Ý	Nhi	Nữ	13/08/2008	12A01	
11	590352	Điền Lâm Tuyết	Như	Nữ	22/01/2008	12A03	
12	590355	Ngô Võ Huỳnh	Như	Nữ	25/03/2008	12A09	
13	590357	Quách Tố	Như	Nữ	04/12/2008	12A04	
14	590363	Trần Thị Bích	Như	Nữ	04/07/2008	12A05	
15	590365	Ca Thành	Phát	Nam	06/09/2008	12A03	
16	590371	Huỳnh Nhật	Phi	Nam	07/05/2008	12A03	
17	590373	Lý Lợi Lâm	Phong	Nam	01/01/2008	12A04	
18	590377	Lý Đắc	Phú	Nam	24/01/2008	12A02	
19	590378	Quách Thành	Phú	Nam	09/01/2008	12A04	
20	590380	Trần Khải	Phú	Nam	23/09/2008	12A03	
21	590381	Hà Kỳ	Phúc	Nam	06/05/2008	12A02	
22	590382	Ngô Vĩnh	Phúc	Nam	28/03/2008	12A01	
23	590388	Huỳnh Thiện	Phước	Nam	18/03/2008	12A03	
24	590389	Hứa Vũ Tấn	Phước	Nam	17/06/2008	12A01	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590391	Nguyễn Mai	Phương	Nữ	23/09/2008	12A05	
2	590395	Trần Ngọc Tuyết	Phương	Nữ	01/07/2008	12A05	
3	590397	Nguyễn Nhật	Quang	Nam	03/09/2008	12A01	
4	590400	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	27/11/2008	12A02	
5	590401	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	22/01/2008	12A03	
6	590405	Lê Thị Mỹ	Quỳnh	Nữ	06/09/2008	12A05	
7	590409	Lâm Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	04/01/2008	12A05	
8	590416	Trần Ngọc	Sơn	Nam	13/04/2008	12A01	
9	590418	Lâm Phát	Tài	Nam	09/01/2008	12A09	
10	590421	Nguyễn Khánh	Tâm	Nữ	16/08/2008	12A09	
11	590422	Quách Nguyễn Huệ	Tâm	Nữ	11/08/2008	12A05	
12	590425	Triệu Chánh	Tâm	Nam	09/05/2008	12A02	
13	590426	Nguyễn Minh	Tân	Nam	01/11/2008	12A03	
14	590428	Quách Bảo	Tân	Nam	01/04/2008	12A09	
15	590429	Thái Nhật	Tân	Nam	22/03/2008	12A04	
16	590432	Cao Thị Mỹ	Thanh	Nữ	29/02/2008	12A01	
17	590433	Ngô Yến	Thanh	Nữ	18/05/2008	12A03	
18	590435	Nguyễn Thanh	Thanh	Nữ	03/07/2008	12A05	
19	590436	Nguyễn Phạm Nhựt	Thành	Nam	04/02/2008	12A05	
20	590438	Phan Thị Thu	Thảo	Nữ	12/11/2008	12A02	
21	590443	Võ Chung Vĩnh	Thắng	Nam	17/12/2008	12A09	
22	590444	Bành Gia	Thế	Nữ	06/07/2008	12A04	
23	590445	Đỗ Kiều	Thi	Nữ	29/05/2008	12A05	
24	590446	Võ Đăng	Thi	Nữ	28/05/2008	12A02	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590447	Võ Quốc	Thiện	Nam	06/02/2008	12A01	
2	590448	Hồ Ngọc Kim	Thịnh	Nam	24/12/2008	12A03	
3	590451	Thái Hồng	Thịnh	Nam	14/08/2008	12A05	
4	590452	Trương Tiến	Thịnh	Nam	25/10/2008	12A09	
5	590453	Huỳnh Kim	Tho	Nữ	13/05/2008	12A04	
6	590456	Nguyễn Phúc	Thoại	Nam	17/10/2008	12A09	
7	590458	Trần Quang	Thông	Nam	10/04/2008	12A03	
8	590460	Danh Thái	Thuận	Nam	31/01/2008	12A02	
9	590467	Huỳnh Anh	Thư	Nữ	14/11/2008	12A05	
10	590470	Nguyễn Đình Bảo	Thư	Nữ	26/02/2008	12A03	
11	590475	Phạm Ngọc Anh	Thư	Nữ	06/06/2008	12A01	
12	590481	Huỳnh Bảo	Thy	Nữ	08/12/2008	12A02	
13	590483	Nhâm Huỳnh Nhật Ánh	Thy	Nữ	01/02/2008	12A04	
14	590487	Nguyễn Lương Ánh	Tiên	Nữ	19/02/2008	12A05	
15	590488	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	Nữ	04/12/2008	12A04	
16	590490	Trương Thủy	Tiên	Nữ	19/01/2008	12A09	
17	590491	Diệp Minh	Tiến	Nam	10/11/2008	12A04	
18	590497	Trần Vĩnh	Tiến	Nam	07/01/2008	12A09	
19	590498	Nguyễn Thành	Tín	Nam	21/02/2008	12A02	
20	590499	Lý Vĩnh	Toàn	Nam	12/10/2008	12A02	
21	590501	Nguyễn Kiều	Trang	Nữ	01/01/2008	12A09	
22	590504	Bùi Nguyễn Bích	Trâm	Nữ	11/02/2008	12A05	
23	590505	Lê Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	28/04/2008	12A01	
24	590507	Phạm Ngọc	Trâm	Nữ	31/05/2008	12A03	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 10 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590512	Châu Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	15/07/2008	12A09	
2	590520	Phan Huỳnh Ngọc	Trân	Nữ	08/08/2008	12A09	
3	590523	Trần Huỳnh Bảo	Trân	Nữ	09/01/2008	12A09	
4	590527	Trương Bảo	Trân	Nữ	01/02/2008	12A05	
5	590529	Trịnh Minh	Trí	Nam	11/12/2008	12A09	
6	590532	Châu Nguyễn Gia	Triết	Nam	03/01/2008	12A04	
7	590533	Lâm Huỳnh Thanh	Trình	Nữ	17/01/2008	12A05	
8	590536	Phạm Phan Phú	Trọng	Nam	11/11/2008	12A05	
9	590540	Huỳnh Thanh	Tú	Nam	20/09/2008	12A01	
10	590541	Mai Thanh	Tú	Nữ	14/04/2008	12A05	
11	590542	Nhâm Xuân	Tú	Nữ	19/10/2008	12A05	
12	590547	Nguyễn Công Anh	Tuấn	Nam	30/05/2008	12A05	
13	590551	Danh Thanh	Tuyền	Nữ	10/01/2008	12A03	
14	590552	Lý Ngọc	Tuyền	Nữ	26/03/2008	12A04	
15	590553	Nguyễn Lê Lam	Tuyền	Nữ	28/07/2008	12A03	
16	590554	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	Nữ	13/05/2008	12A02	
17	590557	Chung Ánh	Tuyết	Nữ	15/07/2008	12A05	
18	590562	Từ Phước	Uy	Nam	28/07/2008	12A03	
19	590564	Lê Bùi Khánh	Uyên	Nữ	05/12/2008	12A02	
20	590565	Lưu Kim	Uyên	Nữ	03/03/2008	12A04	
21	590567	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	09/11/2008	12A02	
22	590568	Huỳnh Khánh	Vân	Nữ	09/05/2008	12A09	
23	590570	Lư Khánh	Vân	Nữ	10/01/2008	12A05	
24	590572	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	22/11/2008	12A09	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11 - Môn Tin

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590575	Phan Thảo Vân	Nữ	11/11/2008	12A01	
2	590578	Ngô Bách Việt	Nam	02/02/2008	12A01	
3	590579	Chung Tiến Vinh	Nam	14/02/2008	12A04	
4	590582	Trương Kim Vinh	Nam	28/02/2008	12A03	
5	590585	Đặng Tô Khả Vy	Nữ	09/10/2008	12A04	
6	590588	Lê Ngân Vy	Nữ	04/04/2008	12A04	
7	590590	Lê Thảo Vy	Nữ	09/04/2008	12A01	
8	590593	Ngô Lâm Hải Vy	Nữ	06/03/2008	12A02	
9	590596	Nguyễn Khánh Vy	Nữ	27/12/2008	12A04	
10	590598	Phan Hà Thanh Vy	Nữ	23/04/2008	12A05	
11	590599	Phan Nguyễn Tường Vy	Nữ	10/10/2008	12A02	
12	590600	Quang Lê Minh Vy	Nữ	23/09/2008	12A09	
13	590601	Quang Lê Phương Vy	Nữ	23/09/2008	12A09	
14	590603	Trần Huỳnh Nhã Vy	Nữ	29/06/2008	12A01	
15	590605	Vương Ái Vy	Nữ	27/07/2008	12A04	
16	590609	Quách Kim Xuyên	Nữ	20/08/2008	12A05	
17	590614	Trần Như Ý	Nữ	07/08/2008	12A09	
18	590617	Trần Hoàng Bảo Yến	Nữ	23/07/2008	12A02	

Danh sách này có 18 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Môn Địa-GDKTPL

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590005	Âu Thúy An	Nữ	12/06/2008	12A13	
2	590006	Nguyễn Hà Bảo An	Nữ	16/04/2008	12A14	
3	590008	Trần Bình An	Nữ	30/04/2008	12A08	
4	590009	Trần Vân An	Nữ	20/08/2007	12A13	
5	590020	Ngô Thị Quế Anh	Nữ	26/02/2008	12A14	
6	590024	Nguyễn Hồng Anh	Nữ	29/07/2008	12A07	
7	590025	Nguyễn Quốc Anh	Nam	02/06/2008	12A07	
8	590026	Nguyễn Thị Mai Anh	Nữ	23/09/2008	12A13	
9	590033	Trần Trâm Anh	Nữ	18/08/2008	12A14	
10	590036	Trần Ngọc Gia Ân	Nữ	26/05/2008	12A07	
11	590057	Nguyễn Thiện Cường	Nam	21/02/2008	12A08	
12	590058	Đặng Thành Danh	Nam	23/11/2008	12A13	
13	590059	Bùi Thị Ngọc Diễm	Nữ	22/07/2008	12A14	
14	590063	Phạm Thị Thùy Dung	Nữ	30/09/2008	12A14	
15	590083	Vương Quân Đạt	Nam	13/01/2008	12A08	
16	590086	Nguyễn Hải Đăng	Nam	11/04/2008	12A13	
17	590090	Nguyễn Ngự Minh Đức	Nam	22/09/2008	12A08	
18	590091	Trần Dịch Gia	Nam	01/02/2006	12A13	
19	590094	Nguyễn Võ Trường Giang	Nam	24/11/2008	12A14	
20	590096	Lâm Chí Hải	Nam	16/08/2008	12A13	
21	590099	Quách Gia Hạo	Nam	10/01/2008	12A14	
22	590102	Dương Gia Hân	Nữ	28/09/2008	12A14	
23	590108	Lâm Gia Hân	Nữ	20/12/2008	12A13	
24	590114	Nguyễn Đặng Gia Hân	Nữ	28/11/2008	12A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Môn Địa-GDKTPL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590116	Nguyễn Mỹ	Hân	Nữ	04/01/2008	12A13	
2	590117	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	17/10/2008	12A08	
3	590119	Phạm Khả	Hân	Nữ	08/04/2008	12A08	
4	590121	Trang Gia	Hân	Nữ	10/01/2008	12A14	
5	590123	Trịnh Bảo	Hân	Nữ	20/08/2008	12A08	
6	590126	Lâm Thảo	Hiền	Nữ	04/03/2008	12A07	
7	590128	Bùi Trần Trung	Hiếu	Nam	12/06/2008	12A07	
8	590129	Đỗ Trung	Hiếu	Nam	06/06/2008	12A13	
9	590135	Trần Ngọc	Hòa	Nữ	28/02/2008	12A08	
10	590138	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	01/08/2008	12A08	
11	590139	Nguyễn Châu Hồng	Huệ	Nữ	08/05/2008	12A13	
12	590145	Lâm Minh	Huy	Nam	13/02/2008	12A13	
13	590159	Võ Thiên	Hương	Nữ	15/09/2008	12A13	
14	590160	Huỳnh Hoàng	Hy	Nam	09/01/2008	12A08	
15	590164	Trương Trọng	Kha	Nam	14/11/2008	12A14	
16	590172	Nguyễn An	Khang	Nam	29/09/2008	12A13	
17	590181	Lê Diễm	Khanh	Nữ	14/07/2008	12A07	
18	590182	Hồ Ngọc Mỹ	Khánh	Nữ	23/11/2008	12A07	
19	590191	Đỗ Minh	Khôi	Nam	01/01/2008	12A14	
20	590194	Phan Lê Anh	Khôi	Nam	08/09/2008	12A08	
21	590202	Huỳnh Anh	Kiệt	Nam	18/03/2008	12A07	
22	590207	Hứa Thiên	Kim	Nữ	20/10/2008	12A08	
23	590211	Trần Khánh	Lạc	Nữ	10/05/2008	12A07	
24	590214	Đái Thanh	Lam	Nữ	15/03/2008	12A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Môn Địa-GDKTPL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590215	Nguyễn Trần Thiên	Lam	Nữ	16/10/2008	12A14	
2	590217	Nguyễn Hoài	Lâm	Nam	07/05/2008	12A07	
3	590219	Trang Gia	Lập	Nam	14/05/2008	12A07	
4	590222	Nguyễn Lâm Ái	Linh	Nữ	15/11/2008	12A13	
5	590225	Nguyễn Ngọc Như	Linh	Nữ	28/01/2008	12A08	
6	590235	Cao Phước	Lộc	Nam	26/01/2008	12A14	
7	590238	Phạm Thiên	Lộc	Nam	20/08/2008	12A08	
8	590239	Mạch Tiến	Lợi	Nam	04/03/2008	12A13	
9	590242	Lý Xuân	Mai	Nữ	12/01/2008	12A07	
10	590246	Trần Nguyễn Như	Mai	Nữ	23/05/2008	12A13	
11	590247	Nguyễn Cao Gia	Mẫn	Nữ	01/12/2008	12A08	
12	590249	Trần Gia	Mẫn	Nữ	10/02/2008	12A08	
13	590251	Lê Dương Hoàng	Minh	Nam	25/08/2008	12A13	
14	590252	Lê Mỹ Ngọc	Minh	Nữ	01/01/2005	12A13	
15	590257	Lâm Thảo	My	Nữ	12/03/2008	12A14	
16	590262	Trần Ngọc Khánh	My	Nữ	07/03/2008	12A07	
17	590271	Đặng Thanh	Ngân	Nữ	23/03/2008	12A08	
18	590272	Đỗ Thị Ngọc	Ngân	Nữ	22/01/2008	12A08	
19	590284	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	07/10/2008	12A13	
20	590292	Vương Tú	Ngân	Nữ	14/06/2008	12A14	
21	590298	Trương Phương	Nghi	Nữ	23/03/2008	12A07	
22	590303	Hà Bảo	Ngọc	Nữ	22/04/2008	12A08	
23	590304	Hồ Lê Hồng	Ngọc	Nữ	12/04/2008	12A13	
24	590306	Lê Khánh	Ngọc	Nữ	05/05/2008	12A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Môn Địa-GDKTPL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590314	Phạm Đỗ Như	Ngọc	Nữ	09/12/2008	12A08	
2	590315	Phan Bửu	Ngọc	Nữ	25/10/2008	12A14	
3	590318	Trương Bảo	Ngọc	Nữ	22/07/2008	12A08	
4	590321	Vương Mỹ	Ngọc	Nữ	18/02/2008	12A08	
5	590322	Hứa Huỳnh Minh	Ngôn	Nam	05/04/2008	12A13	
6	590326	Trần Lâm Thái	Nguyên	Nữ	05/09/2008	12A14	
7	590327	Trần Tú	Nguyên	Nữ	18/11/2008	12A13	
8	590332	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	07/03/2008	12A08	
9	590335	Cao Thị Yến	Nhi	Nữ	21/12/2008	12A13	
10	590337	Hứa Trần Uyển	Nhi	Nữ	10/01/2008	12A07	
11	590340	Ngô Phương	Nhi	Nữ	24/06/2008	12A13	
12	590347	Võ Thị Bình	Nhi	Nữ	05/12/2008	12A07	
13	590349	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	28/07/2008	12A07	
14	590351	Bùi Phạm Quỳnh	Như	Nữ	26/06/2008	12A07	
15	590356	Phan Tú	Như	Nữ	26/09/2008	12A07	
16	590358	Trần Hoàng	Như	Nữ	11/07/2008	12A13	
17	590359	Trần Huỳnh Tú	Như	Nữ	27/11/2008	12A08	
18	590362	Trần Tâm	Như	Nữ	03/03/2008	12A14	
19	590368	Nguyễn Thành	Phát	Nam	03/06/2008	12A13	
20	590383	Kha Kim	Phụng	Nữ	04/10/2008	12A07	
21	590384	Lâm Kim	Phụng	Nữ	23/10/2008	12A14	
22	590385	Lý Tiểu	Phụng	Nữ	27/04/2008	12A14	
23	590386	Nguyễn Châu Phi	Phụng	Nữ	07/01/2008	12A13	
24	590387	Trịnh Kim	Phụng	Nữ	05/12/2008	12A14	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5 - Môn Địa-GDKTPL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590390	Huỳnh Lê Trúc	Phương	Nữ	03/10/2008	12A08	
2	590394	Tào Minh	Phương	Nữ	07/03/2008	12A08	
3	590398	Võ Nguyễn Đăng	Quang	Nam	22/02/2008	12A13	
4	590399	Nguyễn Cao Hoàng	Quân	Nam	11/08/2008	12A08	
5	590402	Trương Ngọc	Quý	Nữ	06/03/2008	12A14	
6	590403	Võ Ngọc	Quý	Nữ	05/10/2008	12A14	
7	590404	Lâm Ngọc Tố	Quyên	Nữ	10/03/2008	12A07	
8	590407	Võ Ngọc Tố	Quyên	Nữ	11/04/2008	12A08	
9	590408	Hồng Ngọc Xuân	Quỳnh	Nữ	02/04/2008	12A08	
10	590412	Từ Thuý	Quỳnh	Nữ	29/10/2008	12A13	
11	590413	Ung Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	15/03/2008	12A08	
12	590419	Phan Tiến	Tài	Nam	07/01/2008	12A07	
13	590427	Nguyễn Thái	Tân	Nam	10/12/2008	12A14	
14	590434	Nguyễn Huỳnh Trúc	Thanh	Nữ	03/06/2008	12A07	
15	590440	Quách Ngọc	Thảo	Nữ	13/12/2008	12A13	
16	590441	Thái Thanh	Thảo	Nữ	29/11/2008	12A14	
17	590449	Ông Quan Phú	Thịnh	Nam	29/08/2008	12A13	
18	590457	Lê Khương Minh	Thông	Nam	11/10/2008	12A08	
19	590462	Huỳnh Vĩnh	Thuận	Nam	14/05/2008	12A07	
20	590463	Phan Ngọc	Thùy	Nữ	31/05/2008	12A13	
21	590471	Nguyễn Lê Minh	Thư	Nữ	24/04/2008	12A07	
22	590472	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	05/10/2008	12A08	
23	590473	Nguyễn Thanh Nhã	Thư	Nữ	14/07/2008	12A08	
24	590474	Phạm Minh	Thư	Nữ	27/12/2007	12A14	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - Môn Địa-GDKTPL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590477	Tô Ngọc Minh	Thư	Nữ	06/03/2008	12A14	
2	590478	Võ Anh	Thư	Nữ	06/08/2008	12A14	
3	590480	Dương Thị Bảo	Thy	Nữ	08/07/2008	12A07	
4	590482	Nguyễn Cao Quỳnh	Thy	Nữ	05/11/2008	12A13	
5	590484	Thái Huỳnh Bảo	Thy	Nữ	16/06/2008	12A14	
6	590493	Lê Lâm	Tiến	Nam	30/07/2008	12A13	
7	590494	Nguyễn Đình	Tiến	Nam	11/09/2008	12A07	
8	590502	Nguyễn Thảo	Trang	Nữ	15/10/2008	12A14	
9	590506	Nguyễn Huỳnh Thùy	Trâm	Nữ	20/10/2008	12A13	
10	590508	Phan Huỳnh Bảo	Trâm	Nữ	06/09/2008	12A08	
11	590510	Trần Lê Bảo	Trâm	Nữ	11/06/2008	12A13	
12	590511	Trương Khánh	Trâm	Nữ	05/06/2008	12A13	
13	590514	Huỳnh Khánh	Trân	Nữ	08/12/2008	12A08	
14	590515	Kim Thị Tố	Trân	Nữ	19/02/2008	12A14	
15	590516	Lê Nhã	Trân	Nữ	31/12/2008	12A13	
16	590519	Phạm Thị Kim	Trân	Nữ	09/10/2008	12A07	
17	590524	Trần Tú	Trân	Nữ	26/01/2008	12A07	
18	590525	Triệu Lâm Quế	Trân	Nữ	13/01/2008	12A07	
19	590528	Tôn Quốc	Trí	Nam	25/12/2008	12A13	
20	590534	Lê Thị Việt	Trình	Nữ	27/08/2008	12A13	
21	590537	Đặng Thị Hồng	Trúc	Nữ	17/02/2008	12A14	
22	590539	Huỳnh Quốc	Trương	Nam	23/05/2008	12A13	
23	590543	Phùng Khả	Tú	Nữ	06/03/2008	12A08	
24	590545	Trịnh Dương Khả	Tú	Nữ	17/04/2008	12A08	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Môn Địa-GDKTPL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590546	Ngô Gia	Tuấn	Nam	02/09/2008	12A08	
2	590559	Trang Ánh	Tuyết	Nữ	04/11/2008	12A14	
3	590571	Nguyễn Lâm Tú	Vân	Nữ	11/09/2008	12A07	
4	590573	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	14/05/2008	12A13	
5	590574	Nguyễn Trương Thanh	Vân	Nữ	23/06/2008	12A07	
6	590576	Quách Kha Khánh	Vi	Nữ	05/03/2008	12A07	
7	590577	Mạc Hà Ái	Vĩ	Nữ	03/01/2008	12A08	
8	590580	Đái Tiến	Vinh	Nam	11/07/2008	12A14	
9	590581	Lê Quốc	Vinh	Nam	23/03/2008	12A08	
10	590583	Bùi Ngọc Yến	Vy	Nữ	26/12/2008	12A13	
11	590586	Kim Thị Phương	Vy	Nữ	09/11/2008	12A14	
12	590587	Lê Khả	Vy	Nữ	07/10/2008	12A13	
13	590589	Lê Ngọc Khánh	Vy	Nữ	12/11/2008	12A14	
14	590591	Lê Yến	Vy	Nữ	03/12/2008	12A14	
15	590592	Mạch Ngọc Thảo	Vy	Nữ	14/11/2008	12A08	
16	590595	Ngụy Yến	Vy	Nữ	31/01/2008	12A08	
17	590597	Nguyễn Thị Thúy	Vy	Nữ	13/01/2008	12A07	
18	590606	Tôn Kiều Cẩm	Xoàn	Nữ	07/07/2008	12A08	
19	590607	Nguyễn Ánh	Xuân	Nữ	21/10/2008	12A14	
20	590608	Trần Khánh	Xuân	Nữ	23/12/2008	12A14	
21	590612	Phạm Mỹ	Ý	Nữ	19/10/2008	12A13	
22	590618	Trần Kim	Yến	Nữ	02/06/2008	12A14	

Danh sách này có 22 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590005	Âu Thúy	An	Nữ	12/06/2008	12A13	
2	590007	Tô Nguyễn Bình	An	Nữ	03/04/2008	12A06	
3	590009	Trần Vân	An	Nữ	20/08/2007	12A13	
4	590012	Bá Ngọc Phương	Anh	Nữ	12/01/2008	12A06	
5	590014	Danh Nguyễn Phương	Anh	Nữ	17/10/2008	12A06	
6	590026	Nguyễn Thị Mai	Anh	Nữ	23/09/2008	12A13	
7	590041	Thạch Thái	Bảo	Nam	10/01/2008	12A06	
8	590046	Vương Quân	Bình	Nam	19/09/2008	12A06	
9	590054	Trần Lan	Chi	Nữ	15/11/2008	12A06	
10	590058	Đặng Thành	Danh	Nam	23/11/2008	12A13	
11	590086	Nguyễn Hải	Đặng	Nam	11/04/2008	12A13	
12	590091	Trần Dịch	Gia	Nam	01/02/2006	12A13	
13	590096	Lâm Chí	Hải	Nam	16/08/2008	12A13	
14	590100	Bùi Ngọc	Hân	Nữ	02/04/2008	12A06	
15	590108	Lâm Gia	Hân	Nữ	20/12/2008	12A13	
16	590116	Nguyễn Mỹ	Hân	Nữ	04/01/2008	12A13	
17	590127	Lê Quốc	Hiền	Nam	20/12/2008	12A06	
18	590129	Đỗ Trung	Hiếu	Nam	06/06/2008	12A13	
19	590139	Nguyễn Châu Hồng	Huệ	Nữ	08/05/2008	12A13	
20	590144	Lâm Gia	Huy	Nam	12/02/2008	12A06	
21	590145	Lâm Minh	Huy	Nam	13/02/2008	12A13	
22	590150	Lâm Thái	Hung	Nam	09/05/2008	12A06	
23	590159	Võ Thiên	Hương	Nữ	15/09/2008	12A13	
24	590172	Nguyễn An	Khang	Nam	29/09/2008	12A13	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590173	Nguyễn Phúc	Khang	Nam	10/09/2008	12A06	
2	590175	Thạch Minh	Khang	Nam	01/04/2008	12A06	
3	590179	Trương Huỳnh Hoàng	Khang	Nam	02/02/2008	12A06	
4	590201	Hồ Tuấn	Kiệt	Nam	23/01/2008	12A06	
5	590210	Dương Nhã	Kỳ	Nữ	24/07/2008	12A06	
6	590218	Trần Vương	Lâm	Nam	30/08/2008	12A06	
7	590222	Nguyễn Lâm Ái	Linh	Nữ	15/11/2008	12A13	
8	590239	Mạch Tiến	Lợi	Nam	04/03/2008	12A13	
9	590246	Trần Nguyễn Như	Mai	Nữ	23/05/2008	12A13	
10	590251	Lê Dương Hoàng	Minh	Nam	25/08/2008	12A13	
11	590252	Lê Mỹ Ngọc	Minh	Nữ	01/01/2005	12A13	
12	590266	Nguyễn Hà Quốc	Nam	Nam	28/04/2008	12A06	
13	590268	Trần Thị Huỳnh	Nga	Nữ	11/07/2008	12A06	
14	590280	Nguyễn Hải	Ngân	Nữ	18/01/2008	12A06	
15	590284	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	07/10/2008	12A13	
16	590301	Bùi Yến	Ngọc	Nữ	09/01/2008	12A06	
17	590304	Hồ Lê Hồng	Ngọc	Nữ	12/04/2008	12A13	
18	590322	Hứa Huỳnh Minh	Ngôn	Nam	05/04/2008	12A13	
19	590327	Trần Tú	Nguyên	Nữ	18/11/2008	12A13	
20	590335	Cao Thị Yến	Nhi	Nữ	21/12/2008	12A13	
21	590340	Ngô Phương	Nhi	Nữ	24/06/2008	12A13	
22	590353	Huỳnh	Như	Nữ	22/10/2008	12A06	
23	590358	Trần Hoàng	Như	Nữ	11/07/2008	12A13	
24	590361	Trần Ngọc Thảo	Như	Nữ	13/12/2008	12A06	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590367	Nguyễn Hoàng	Phát	Nam	03/10/2008	12A06	
2	590368	Nguyễn Thành	Phát	Nam	03/06/2008	12A13	
3	590370	Trần Trường	Phát	Nam	26/01/2008	12A06	
4	590375	Trịnh Thái	Phong	Nam	30/07/2008	12A06	
5	590379	Thạch Minh	Phú	Nam	23/07/2008	12A06	
6	590386	Nguyễn Châu Phi	Phụng	Nữ	07/01/2008	12A13	
7	590392	Nguyễn Trúc	Phương	Nữ	18/01/2008	12A06	
8	590396	Đoàn Nguyễn Duy	Quang	Nam	14/09/2008	12A06	
9	590398	Võ Nguyễn Đăng	Quang	Nam	22/02/2008	12A13	
10	590411	Trần Khả	Quỳnh	Nữ	02/11/2008	12A06	
11	590412	Từ Thuý	Quỳnh	Nữ	29/10/2008	12A13	
12	590414	Lý Chanh Đa	Ra	Nam	20/06/2008	12A06	
13	590424	Trần Phương	Tâm	Nữ	21/01/2008	12A06	
14	590430	Dư Thành	Thái	Nam	17/02/2008	12A06	
15	590440	Quách Ngọc	Thảo	Nữ	13/12/2008	12A13	
16	590449	Ông Quan Phú	Thịnh	Nam	29/08/2008	12A13	
17	590461	Dương Hoài	Thuận	Nam	16/01/2008	12A06	
18	590463	Phan Ngọc	Thùy	Nữ	31/05/2008	12A13	
19	590465	Bạch Huỳnh Anh	Thư	Nữ	26/11/2008	12A06	
20	590466	Hồ Nguyễn Anh	Thư	Nữ	25/08/2008	12A06	
21	590482	Nguyễn Cao Quỳnh	Thy	Nữ	05/11/2008	12A13	
22	590492	Hoàng	Tiến	Nam	24/11/2008	12A06	
23	590493	Lê Lâm	Tiến	Nam	30/07/2008	12A13	
24	590495	Nguyễn Hoàng	Tiến	Nam	14/07/2008	12A06	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590506	Nguyễn Huỳnh Thùy	Trâm	Nữ	20/10/2008	12A13	
2	590510	Trần Lê Bảo	Trâm	Nữ	11/06/2008	12A13	
3	590511	Trương Khánh	Trâm	Nữ	05/06/2008	12A13	
4	590516	Lê Nhã	Trân	Nữ	31/12/2008	12A13	
5	590518	Nguyễn Thùy Bảo	Trân	Nữ	03/08/2008	12A06	
6	590528	Tôn Quốc	Trí	Nam	25/12/2008	12A13	
7	590534	Lê Thị Việt	Trình	Nữ	27/08/2008	12A13	
8	590538	Danh Thành	Trung	Nam	16/06/2008	12A06	
9	590539	Huỳnh Quốc	Trương	Nam	23/05/2008	12A13	
10	590544	Trần Thanh	Tú	Nữ	01/01/2008	12A06	
11	590555	Trần Cẩm	Tuyền	Nữ	08/07/2008	12A06	
12	590563	Huỳnh Hồ Thảo	Uyên	Nữ	29/12/2008	12A06	
13	590573	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	14/05/2008	12A13	
14	590583	Bùi Ngọc Yến	Vy	Nữ	26/12/2008	12A13	
15	590587	Lê Khả	Vy	Nữ	07/10/2008	12A13	
16	590604	Trần Thị Kiều	Vy	Nữ	13/06/2008	12A06	
17	590610	Lâm Như	Ý	Nữ	17/07/2008	12A06	
18	590612	Phạm Mỹ	Ý	Nữ	19/10/2008	12A13	

Danh sách này có 18 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590006	Nguyễn Hà Bảo	An	Nữ	16/04/2008	12A14	
2	590008	Trần Bình	An	Nữ	30/04/2008	12A08	
3	590010	Triệu Thuý	An	Nữ	29/12/2008	12A10	
4	590020	Ngô Thị Quế	Anh	Nữ	26/02/2008	12A14	
5	590021	Nguyễn Đông	Anh	Nam	18/08/2008	12A10	
6	590023	Nguyễn Hoàng Mai	Anh	Nữ	05/01/2008	12A12	
7	590024	Nguyễn Hồng	Anh	Nữ	29/07/2008	12A07	
8	590025	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	02/06/2008	12A07	
9	590028	Phạm Thị Mai	Anh	Nữ	23/05/2008	12A10	
10	590033	Trần Trâm	Anh	Nữ	18/08/2008	12A14	
11	590036	Trần Ngọc Gia	Ân	Nữ	26/05/2008	12A07	
12	590037	Dương Quang	Bảo	Nam	12/12/2008	12A11	
13	590039	Lục Tấn	Bảo	Nam	22/01/2008	12A12	
14	590040	Nguyễn Trần Gia	Bảo	Nam	30/01/2008	12A10	
15	590049	Dương Ngọc Hoàng	Châu	Nữ	31/07/2008	12A10	
16	590051	Lý Ngọc Bảo	Châu	Nữ	15/12/2008	12A11	
17	590052	Trang Minh	Châu	Nữ	23/01/2008	12A11	
18	590053	Phạm Lê Phương	Chi	Nữ	10/07/2008	12A12	
19	590055	Phạm Minh	Chiến	Nam	09/07/2008	12A12	
20	590057	Nguyễn Thiện	Cường	Nam	21/02/2008	12A08	
21	590059	Bùi Thị Ngọc	Diễm	Nữ	22/07/2008	12A14	
22	590063	Phạm Thị Thùy	Dung	Nữ	30/09/2008	12A14	
23	590065	Bùi Trần Anh	Duy	Nam	26/05/2008	12A12	
24	590066	Trần Bảo	Duy	Nam	07/07/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590067	Trần Thanh	Duy	Nam	14/05/2008	12A10	
2	590069	Trần Quốc	Đại	Nam	19/11/2008	12A10	
3	590070	Trần Tấn	Đại	Nam	24/12/2008	12A12	
4	590081	Võ Tiến	Đạt	Nam	14/11/2008	12A11	
5	590083	Vương Quân	Đạt	Nam	13/01/2008	12A08	
6	590084	Cao Hải	Đăng	Nam	10/10/2008	12A10	
7	590090	Nguyễn Ngự Minh	Đức	Nam	22/09/2008	12A08	
8	590093	Đặng Vũ Trường	Giang	Nam	13/01/2008	12A10	
9	590094	Nguyễn Võ Trường	Giang	Nam	24/11/2008	12A14	
10	590099	Quách Gia	Hạo	Nam	10/01/2008	12A14	
11	590101	Diệp Ngọc	Hân	Nữ	23/04/2008	12A10	
12	590102	Dương Gia	Hân	Nữ	28/09/2008	12A14	
13	590104	Huỳnh Gia	Hân	Nữ	04/05/2008	12A12	
14	590106	Huỳnh Thị Mai	Hân	Nữ	09/12/2008	12A11	
15	590107	Kim Bảo	Hân	Nữ	20/06/2008	12A10	
16	590109	Lê Khả	Hân	Nữ	21/05/2008	12A11	
17	590114	Nguyễn Đặng Gia	Hân	Nữ	28/11/2008	12A07	
18	590117	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	17/10/2008	12A08	
19	590118	Ong Gia	Hân	Nữ	04/07/2008	12A12	
20	590119	Phạm Khả	Hân	Nữ	08/04/2008	12A08	
21	590121	Trang Gia	Hân	Nữ	10/01/2008	12A14	
22	590123	Trịnh Bảo	Hân	Nữ	20/08/2008	12A08	
23	590125	Bùi Thanh	Hậu	Nam	07/01/2008	12A12	
24	590126	Lâm Thảo	Hiền	Nữ	04/03/2008	12A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590128	Bùi Trần Trung	Hiếu	Nam	12/06/2008	12A07	
2	590131	Trần Thị Tuyết	Hoa	Nữ	09/01/2008	12A10	
3	590134	Quách Gia	Hòa	Nam	01/11/2008	12A12	
4	590135	Trần Ngọc	Hòa	Nữ	28/02/2008	12A08	
5	590137	Hà Huy	Hoàng	Nam	07/12/2008	12A10	
6	590138	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	01/08/2008	12A08	
7	590140	Đoàn Gia	Huy	Nam	08/10/2008	12A11	
8	590141	Đỗ Đình	Huy	Nam	10/10/2008	12A10	
9	590142	Huỳnh Bảo	Huy	Nam	13/02/2008	12A12	
10	590146	Lê Nhật	Huy	Nam	09/02/2007	12A10	
11	590151	Nguyễn Gia	Hưng	Nam	10/08/2008	12A11	
12	590153	Trần Chấn	Hưng	Nam	20/03/2008	12A11	
13	590155	Trần Tấn	Hưng	Nam	15/04/2008	12A10	
14	590156	Trần Tường	Hưng	Nam	26/05/2008	12A12	
15	590158	Viên Gia	Hưng	Nam	11/10/2008	12A12	
16	590160	Huỳnh Hoàng	Hy	Nam	09/01/2008	12A08	
17	590163	Nguyễn Thái Hoàng	Kha	Nam	23/05/2008	12A10	
18	590164	Trương Trọng	Kha	Nam	14/11/2008	12A14	
19	590166	Trần Ngô Huỳnh	Khải	Nam	28/08/2008	12A10	
20	590167	Dương Chí	Khang	Nam	26/02/2008	12A11	
21	590169	Hà Nguyễn Duy	Khang	Nam	02/09/2008	12A12	
22	590171	Lê Duy	Khang	Nam	17/01/2008	12A10	
23	590177	Tổng Phúc	Khang	Nam	30/07/2008	12A11	
24	590181	Lê Diễm	Khanh	Nữ	14/07/2008	12A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Môn CN

Khóa ngày: 29/12/2025

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590182	Hồ Ngọc Mỹ	Khánh	Nữ	23/11/2008	12A07	
2	590184	Nguyễn Huỳnh Bảo	Khánh	Nam	15/11/2008	12A11	
3	590185	Nguyễn Gia	Khiêm	Nam	27/06/2008	12A10	
4	590187	Bùi Ngọc Minh	Khoa	Nam	03/12/2008	12A11	
5	590191	Đỗ Minh	Khôi	Nam	01/01/2008	12A14	
6	590193	Phạm Đình	Khôi	Nam	21/07/2008	12A12	
7	590194	Phan Lê Anh	Khôi	Nam	08/09/2008	12A08	
8	590195	Võ Minh	Khôi	Nam	27/09/2008	12A10	
9	590197	Tô An	Khuyên	Nữ	21/05/2008	12A10	
10	590198	Nguyễn Quang	Khương	Nam	23/08/2008	12A11	
11	590199	Lâm Trung	Kiên	Nam	25/10/2008	12A12	
12	590200	Đinh Hiếu	Kiệt	Nam	23/08/2008	12A12	
13	590202	Huỳnh Anh	Kiệt	Nam	18/03/2008	12A07	
14	590203	La Tuấn	Kiệt	Nam	22/03/2008	12A10	
15	590204	Hứa Thanh	Kiều	Nữ	06/09/2008	12A11	
16	590206	Huỳnh Nguyễn Thuyên	Kim	Nữ	26/12/2008	12A11	
17	590207	Hứa Thiên	Kim	Nữ	20/10/2008	12A08	
18	590211	Trần Khánh	Lạc	Nữ	10/05/2008	12A07	
19	590214	Đái Thanh	Lam	Nữ	15/03/2008	12A07	
20	590215	Nguyễn Trần Thiên	Lam	Nữ	16/10/2008	12A14	
21	590217	Nguyễn Hoài	Lâm	Nam	07/05/2008	12A07	
22	590219	Trang Gia	Lập	Nam	14/05/2008	12A07	
23	590221	Nguyễn Hà	Linh	Nữ	20/10/2008	12A12	
24	590225	Nguyễn Ngọc Như	Linh	Nữ	28/01/2008	12A08	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590228	Trịnh Vũ Khánh	Linh	Nữ	13/05/2008	12A10	
2	590229	Đặng Lê Hồng	Loan	Nữ	19/08/2007	12A11	
3	590230	Nguyễn Thuý	Loan	Nữ	11/03/2008	12A11	
4	590233	Nguyễn Hiệu Gia	Long	Nam	27/09/2008	12A12	
5	590234	Triệu Kim	Long	Nam	13/12/2008	12A11	
6	590235	Cao Phước	Lộc	Nam	26/01/2008	12A14	
7	590238	Phạm Thiên	Lộc	Nam	20/08/2008	12A08	
8	590240	Trịnh Nguyễn Thiên	Luân	Nam	21/02/2008	12A11	
9	590241	Đỗ Trúc	Mai	Nữ	05/12/2008	12A12	
10	590242	Lý Xuân	Mai	Nữ	12/01/2008	12A07	
11	590244	Nguyễn Thị Trúc	Mai	Nữ	30/05/2007	12A10	
12	590247	Nguyễn Cao Gia	Mẫn	Nữ	01/12/2008	12A08	
13	590249	Trần Gia	Mẫn	Nữ	10/02/2008	12A08	
14	590254	Quách Tú	Minh	Nữ	07/01/2008	12A10	
15	590255	Trần Lưu Ánh	Minh	Nữ	18/04/2008	12A11	
16	590256	Triệu Văn	Minh	Nam	10/04/2008	12A11	
17	590257	Lâm Thảo	My	Nữ	12/03/2008	12A14	
18	590262	Trần Ngọc Khánh	My	Nữ	07/03/2008	12A07	
19	590265	Mã Thành	Nam	Nam	18/09/2008	12A10	
20	590271	Đặng Thanh	Ngân	Nữ	23/03/2008	12A08	
21	590272	Đỗ Thị Ngọc	Ngân	Nữ	22/01/2008	12A08	
22	590277	Mai Thị Thanh	Ngân	Nữ	30/07/2008	12A12	
23	590278	Mai Tuyết	Ngân	Nữ	15/11/2008	12A10	
24	590279	Ngô Mỹ	Ngân	Nữ	12/11/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590281	Nguyễn Hồ Phước Ngân	Nữ	16/04/2008	12A11	
2	590283	Nguyễn Thái Ngọc Ngân	Nữ	06/08/2008	12A12	
3	590285	Nguyễn Trương Tuyết Ngân	Nữ	25/07/2008	12A10	
4	590288	Trần Hoàng Ngân	Nữ	26/03/2008	12A12	
5	590292	Vương Tú Ngân	Nữ	14/06/2008	12A14	
6	590295	Quách Phương Nghi	Nữ	02/05/2008	12A10	
7	590298	Trương Phương Nghi	Nữ	23/03/2008	12A07	
8	590299	Nguyễn Hữu Nghĩa	Nam	21/05/2008	12A11	
9	590302	Đặng Mỹ Ngọc	Nữ	26/09/2008	12A11	
10	590303	Hà Bảo Ngọc	Nữ	22/04/2008	12A08	
11	590305	Lê Huỳnh Phương Ngọc	Nữ	10/07/2008	12A12	
12	590306	Lê Khánh Ngọc	Nữ	05/05/2008	12A07	
13	590313	Nguyễn Trương Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	27/05/2008	12A10	
14	590314	Phạm Đỗ Như Ngọc	Nữ	09/12/2008	12A08	
15	590315	Phan Bửu Ngọc	Nữ	25/10/2008	12A14	
16	590317	Trần Mỹ Ngọc	Nữ	13/12/2008	12A11	
17	590318	Trương Bảo Ngọc	Nữ	22/07/2008	12A08	
18	590319	Trương Thanh Ngọc	Nữ	11/12/2008	12A12	
19	590320	Văn Nguyễn Kim Ngọc	Nữ	17/05/2008	12A11	
20	590321	Vương Mỹ Ngọc	Nữ	18/02/2008	12A08	
21	590324	Huỳnh Mạnh Nguyên	Nam	13/10/2008	12A12	
22	590325	Quách Chí Nguyên	Nam	20/07/2008	12A10	
23	590326	Trần Lâm Thái Nguyên	Nữ	05/09/2008	12A14	
24	590329	Lý Thanh Nhân	Nữ	26/10/2008	12A10	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590332	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	07/03/2008	12A08	
2	590336	Điền Tuyết	Nhi	Nữ	20/02/2008	12A12	
3	590337	Hứa Trần Uyển	Nhi	Nữ	10/01/2008	12A07	
4	590344	Triệu Yên	Nhi	Nữ	15/11/2008	12A10	
5	590347	Võ Thị Bình	Nhi	Nữ	05/12/2008	12A07	
6	590349	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	28/07/2008	12A07	
7	590350	Phạm Huỳnh Hồng	Nhung	Nữ	28/01/2008	12A10	
8	590351	Bùi Phạm Quỳnh	Như	Nữ	26/06/2008	12A07	
9	590354	Lý Tú	Như	Nữ	01/01/2008	12A11	
10	590356	Phan Tú	Như	Nữ	26/09/2008	12A07	
11	590359	Trần Huỳnh Tú	Như	Nữ	27/11/2008	12A08	
12	590360	Trần Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	04/07/2008	12A12	
13	590362	Trần Tâm	Như	Nữ	03/03/2008	12A14	
14	590364	Trần Hồng	Pha	Nữ	13/07/2008	12A11	
15	590366	Nguyễn Đại	Phát	Nam	24/04/2008	12A12	
16	590369	Nhâm Tấn	Phát	Nữ	09/12/2008	12A12	
17	590372	Lâm Hồng	Phong	Nam	25/11/2008	12A11	
18	590374	Trần Vũ	Phong	Nam	03/07/2008	12A12	
19	590376	Lâm Phối	Phối	Nữ	06/03/2008	12A10	
20	590383	Kha Kim	Phụng	Nữ	04/10/2008	12A07	
21	590384	Lâm Kim	Phụng	Nữ	23/10/2008	12A14	
22	590385	Lý Tiểu	Phụng	Nữ	27/04/2008	12A14	
23	590387	Trịnh Kim	Phụng	Nữ	05/12/2008	12A14	
24	590390	Huỳnh Lê Trúc	Phương	Nữ	03/10/2008	12A08	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590393	Ông Lan	Phuong	Nữ	23/05/2008	12A10	
2	590394	Tào Minh	Phuong	Nữ	07/03/2008	12A08	
3	590399	Nguyễn Cao Hoàng	Quân	Nam	11/08/2008	12A08	
4	590402	Trương Ngọc	Quý	Nữ	06/03/2008	12A14	
5	590403	Võ Ngọc	Quý	Nữ	05/10/2008	12A14	
6	590404	Lâm Ngọc Tố	Quyên	Nữ	10/03/2008	12A07	
7	590406	Nguyễn Thảo	Quyên	Nữ	22/08/2008	12A11	
8	590407	Võ Ngọc Tố	Quyên	Nữ	11/04/2008	12A08	
9	590408	Hồng Ngọc Xuân	Quỳnh	Nữ	02/04/2008	12A08	
10	590410	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	17/06/2008	12A12	
11	590413	Ung Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	15/03/2008	12A08	
12	590415	Hứa Hoàng	Sang	Nam	27/05/2008	12A10	
13	590417	Dương Thành	Tài	Nam	25/05/2008	12A11	
14	590419	Phan Tiến	Tài	Nam	07/01/2008	12A07	
15	590420	Võ Tấn	Tài	Nam	11/01/2008	12A12	
16	590423	Sơn Thanh	Tâm	Nữ	26/12/2008	12A10	
17	590427	Nguyễn Thái	Tân	Nam	10/12/2008	12A14	
18	590431	Ong Vĩnh	Thái	Nam	02/03/2008	12A11	
19	590434	Nguyễn Huỳnh Trúc	Thanh	Nữ	03/06/2008	12A07	
20	590437	Trương Việt	Thành	Nam	15/02/2008	12A12	
21	590439	Phùng Ngọc	Thảo	Nữ	14/12/2008	12A10	
22	590441	Thái Thanh	Thảo	Nữ	29/11/2008	12A14	
23	590442	Huỳnh Nhật	Thăng	Nam	05/10/2008	12A12	
24	590450	Tăng Quốc	Thịnh	Nam	24/09/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590454	Lý Phúc	Thọ	Nam	11/11/2008	12A12	
2	590455	Lưu Kim	Thoa	Nữ	23/01/2008	12A11	
3	590457	Lê Khương Minh	Thông	Nam	11/10/2008	12A08	
4	590459	Phạm Huỳnh Anh	Thơ	Nữ	29/06/2008	12A10	
5	590462	Huỳnh Vĩnh	Thuận	Nam	14/05/2008	12A07	
6	590464	Nguyễn Cẩm	Thúy	Nữ	18/05/2008	12A10	
7	590468	Huỳnh Minh	Thư	Nữ	10/03/2008	12A12	
8	590469	Lê Phan Anh	Thư	Nữ	03/03/2008	12A10	
9	590471	Nguyễn Lê Minh	Thư	Nữ	24/04/2008	12A07	
10	590472	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	05/10/2008	12A08	
11	590473	Nguyễn Thanh Nhã	Thư	Nữ	14/07/2008	12A08	
12	590474	Phạm Minh	Thư	Nữ	27/12/2007	12A14	
13	590476	Phan Nguyễn Anh	Thư	Nữ	27/09/2008	12A11	
14	590477	Tô Ngọc Minh	Thư	Nữ	06/03/2008	12A14	
15	590478	Võ Anh	Thư	Nữ	06/08/2008	12A14	
16	590479	Trần Thị Hoài	Thương	Nữ	14/07/2008	12A12	
17	590480	Dương Thị Bảo	Thy	Nữ	08/07/2008	12A07	
18	590484	Thái Huỳnh Bảo	Thy	Nữ	16/06/2008	12A14	
19	590485	Đỗ Ngọc Thủy	Tiên	Nữ	07/09/2008	12A11	
20	590486	Lâm Cát	Tiên	Nữ	13/11/2008	12A12	
21	590489	Ông Thị Ngọc	Tiên	Nữ	05/03/2008	12A11	
22	590494	Nguyễn Đình	Tiến	Nam	11/09/2008	12A07	
23	590496	Nguyễn Lý Minh	Tiến	Nam	08/06/2008	12A10	
24	590500	Khuru Phương	Trang	Nữ	23/02/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 10 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590502	Nguyễn Thảo	Trang	Nữ	15/10/2008	12A14	
2	590503	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	10/05/2008	12A12	
3	590508	Phan Huỳnh Bảo	Trâm	Nữ	06/09/2008	12A08	
4	590509	Quách Ngọc	Trâm	Nữ	18/01/2008	12A12	
5	590513	Dương Trân	Trân	Nữ	16/09/2008	12A10	
6	590514	Huỳnh Khánh	Trân	Nữ	08/12/2008	12A08	
7	590515	Kim Thị Tố	Trân	Nữ	19/02/2008	12A14	
8	590517	Lý Ngọc Bảo	Trân	Nữ	15/12/2008	12A11	
9	590519	Phạm Thị Kim	Trân	Nữ	09/10/2008	12A07	
10	590521	Thạch Nguyễn Huyền	Trân	Nữ	10/01/2008	12A12	
11	590522	Tiêu Nguyễn Khánh	Trân	Nữ	29/09/2008	12A12	
12	590524	Trần Tú	Trân	Nữ	26/01/2008	12A07	
13	590525	Triệu Lâm Quế	Trân	Nữ	13/01/2008	12A07	
14	590526	Triệu Thu	Trân	Nữ	19/02/2008	12A10	
15	590530	Vũ Minh	Trí	Nam	23/11/2008	12A10	
16	590531	Vương Khải	Trí	Nam	01/01/2008	12A11	
17	590535	Huỳnh Hữu	Trọng	Nam	24/08/2008	12A12	
18	590537	Đặng Thị Hồng	Trúc	Nữ	17/02/2008	12A14	
19	590543	Phùng Khả	Tú	Nữ	06/03/2008	12A08	
20	590545	Trịnh Dương Khả	Tú	Nữ	17/04/2008	12A08	
21	590546	Ngô Gia	Tuấn	Nam	02/09/2008	12A08	
22	590548	Trần Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	12/02/2008	12A12	
23	590549	Trương Ích	Tuấn	Nam	07/05/2008	12A11	
24	590550	Trương Gia	Tùng	Nam	04/06/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590556	Trần Thị Bích	Tuyền	Nữ	15/05/2007	12A10	
2	590558	Lâm Ngọc	Tuyết	Nữ	21/11/2008	12A11	
3	590559	Trang Ánh	Tuyết	Nữ	04/11/2008	12A14	
4	590560	Tạ Cát	Tường	Nữ	17/10/2008	12A12	
5	590561	Trương Vạn	Tỷ	Nam	31/01/2008	12A12	
6	590566	Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	25/10/2008	12A11	
7	590569	Lê Ngọc	Vân	Nữ	03/01/2008	12A12	
8	590571	Nguyễn Lâm Tú	Vân	Nữ	11/09/2008	12A07	
9	590574	Nguyễn Trương Thanh	Vân	Nữ	23/06/2008	12A07	
10	590576	Quách Kha Khánh	Vi	Nữ	05/03/2008	12A07	
11	590577	Mạc Hà Ái	Vĩ	Nữ	03/01/2008	12A08	
12	590580	Đái Tiến	Vinh	Nam	11/07/2008	12A14	
13	590581	Lê Quốc	Vinh	Nam	23/03/2008	12A08	
14	590584	Dư Phương	Vy	Nữ	16/09/2008	12A10	
15	590586	Kim Thị Phương	Vy	Nữ	09/11/2008	12A14	
16	590589	Lê Ngọc Khánh	Vy	Nữ	12/11/2008	12A14	
17	590591	Lê Yên	Vy	Nữ	03/12/2008	12A14	
18	590592	Mạch Ngọc Thảo	Vy	Nữ	14/11/2008	12A08	
19	590594	Ngô Minh Tú	Vy	Nữ	11/02/2008	12A10	
20	590595	Ngụy Yên	Vy	Nữ	31/01/2008	12A08	
21	590597	Nguyễn Thị Thúy	Vy	Nữ	13/01/2008	12A07	
22	590602	Thạch Ngọc	Vy	Nữ	06/02/2008	12A11	
23	590606	Tôn Kiều Cẩm	Xoàn	Nữ	07/07/2008	12A08	
24	590607	Nguyễn Ánh	Xuân	Nữ	21/10/2008	12A14	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA CUỐI HK 1- KHỐI 12

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 12 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590608	Trần Khánh Xuân	Nữ	23/12/2008	12A14	
2	590611	Nguyễn Dương Như Ý	Nữ	18/06/2008	12A12	
3	590613	Trần Ngọc Như Ý	Nữ	23/02/2008	12A10	
4	590615	Nguyễn Ngọc Hải Yến	Nữ	19/04/2008	12A11	
5	590616	Nguyễn Thị Kim Yến	Nữ	18/02/2008	12A12	
6	590618	Trần Kim Yến	Nữ	02/06/2008	12A14	

Danh sách này có 6 học sinh.